



[www.kienlongbank.vn](http://www.kienlongbank.vn)

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012**  
Annual Report **2012**

# MỤC LỤC

## Table of Contents



Welcome to Kienlong Bank



<b>TỔNG QUAN</b>		<b>OVERVIEW</b>	
THÔNG điệp CHỦ TỊCH HĐQT	04	MESSAGE FROM CHAIRMAN OF THE BOARD	06
THÔNG điệp TỔNG GIÁM ĐỐC	09	MESSAGE FROM CHIEF EXECUTIVE OFFICER	09
TẦM NHÌN - SỨ MỆNH - GIÁ TRỊ CỐT LÕI	10	OUR VISION – OUR MISSION – OUR CORE VALUES	11
<b>GIỚI THIỆU VỀ KIENLONG BANK</b>		<b>CORPORATE PROFILE</b>	
LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN	14	HISTORY OF ESTABLISHMENT AND DEVELOPMENT	16
CÁC GIẢI THƯỞNG DANH HIỆU	18	NOBLE AWARDS	19
GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	20	THE BOARD OF DIRECTORS	20
GIỚI THIỆU BAN KIỂM SOÁT	27	THE BOARD OF SUPERVISORS	27
GIỚI THIỆU BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	30	THE BOARD OF MANAGEMENT	30
SƠ ĐỒ TỔ CHỨC	36	ORGANIZATIONAL CHART	36
<b>BÁO CÁO NĂM 2012</b>		<b>PERFORMANCE REPORT IN 2012</b>	
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2012	40	OPERATION ACTIVITIES	41
KẾT QUẢ KINH DOANH	42	BUSINESS RESULTS	43
HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG	46	CORPORATE SOCIAL RESPONSIBILITY ACTIVITIES	46
MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG KIẾN LONG	48	SOME PHOTOS OF KIENLONG BANK	48
<b>ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2013</b>		<b>ORIENTATION TOWARDS 2013</b>	
ĐỊNH HƯỚNG CHUNG	54	GENERAL ORIENTATION	55
MỘT SỐ CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2013	54	MAJOR FINANCIAL TARGETS IN 2013	55
<b>BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT</b>		<b>CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENT</b>	
BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT	56	REPORT OF THE BOARD OF SUPERVISORS	56
BÁO CÁO KIỂM TOÁN	58	INDEPENDENT AUDITOR'S REPORT	59
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT	60	CONSOLIDATED BALANCE SHEET	62
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT	64	CONSOLIDATED STATEMENT OF CASH FLOWS	66
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT	68	CONSOLIDATED INCOME STATEMENT	69
<b>MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG</b>	72	<b>BRANCH NETWORK</b>	75



# TỔNG QUAN

*Overview*

**Trở thành thương hiệu Xanh đầu tiên trong ngành ngân hàng Việt Nam**

# THÔNG ĐIỆP CHỦ TỊCH HĐQT

Kính thưa quý vị!

Năm 2012 là một năm nhiều khó khăn và thách thức đối với ngành ngân hàng do những tác động bất lợi của kinh tế vĩ mô trong nước và ngoài nước. Hệ thống ngân hàng thương mại đã để lại nhiều dấu ấn đặc biệt: sự bùng nổ nợ xấu của các ngân hàng với hệ lụy tất yếu là quá trình sáp nhập của những ngân hàng yếu kém; sự sụt giảm về quy mô tổng tài sản và lợi nhuận của hầu hết các ngân hàng với hậu quả là sự cắt giảm nhân sự ở ạt của ngành; nợ xấu gia tăng nhanh; rủi ro tiềm ẩn lớn... Có lẽ, chưa lúc nào, ngành ngân hàng Việt Nam lại phải đối mặt với nhiều khó khăn, bất ổn như trong năm 2012.

Vượt qua những khó khăn gay gắt về môi trường kinh doanh có nhiều biến động bất lợi và vượt qua không ít yếu kém nội tại của chính mình, Hội đồng Quản Trị, Ban Điều hành và toàn thể CBNV Ngân hàng Kiên Long đã nỗ lực vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ đề ra. Tổng tài sản đạt 18.581 tỷ đồng, hoàn thành 103% kế hoạch và tăng 4% so với năm 2011; Vốn huy động từ dân cư và tổ chức kinh tế đạt

10.641 tỷ đồng, hoàn thành 103% kế hoạch và tăng hơn 30% so với năm 2011. Cho vay nền kinh tế đạt 9.683 tỷ đồng hoàn thành 100% kế hoạch và tăng 15% so với năm 2011.

Những kết quả trên cho thấy Ngân hàng Kiên Long đã chọn hướng đi đúng và linh hoạt trong kinh doanh là không tăng trưởng nhanh tín dụng, không đầu tư kinh doanh vàng, hoạt động tín dụng chủ yếu tập trung vào việc tài trợ cho vay lĩnh vực sản xuất kinh doanh, tam nông và tài chính vi mô nên rủi ro hoạt động thấp, chất lượng tài sản tốt, nợ xấu thấp so với bình quân ngành. Kết quả đạt được trong năm 2012 giúp cho Ngân hàng Kiên Long có thêm những bài học kinh nghiệm quý báu để phát triển ngân hàng lành mạnh, bền vững trong năm 2013 và những năm tiếp theo.

Bước sang năm 2013, dự báo nền kinh tế sẽ tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức khi quá trình tái cấu trúc nền kinh tế, tái cấu trúc hệ thống tài

chính ngân hàng và xử lý nợ xấu của Chính phủ vẫn đang triển khai thực hiện ở bước đầu. Chính sách vĩ mô của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước vẫn tiếp tục tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, thực hiện chính sách tiền tệ chặt chẽ và linh hoạt, ưu tiên kiểm chế lạm phát, các vấn đề về lãi suất, tăng trưởng tín dụng sẽ được kiểm soát.

Đứng trước bối cảnh đó, nhiệm vụ đặt ra cho Ngân hàng Kiên Long trong năm 2013 rất nặng nề. Để phát triển bền vững, Ngân hàng Kiên Long vẫn tiếp tục chọn hướng đi cho mình, đó là **"Hoạt động an toàn, bền vững và lợi nhuận hợp lý. Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động kinh doanh bán lẻ, dịch vụ tài chính vi mô với đối tượng chủ yếu là khách hàng cá nhân và doanh nghiệp vừa và nhỏ/siêu nhỏ, mở rộng thị phần qua việc đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ, hướng tới phát triển dịch vụ ngân hàng điện tử"**.

Để thực hiện định hướng trên, chúng ta cần phải thực hiện các mục tiêu sau:

**Mục tiêu thứ nhất:** Cải cách quản trị Ngân hàng hướng tới những chuẩn mực chung theo tiêu chuẩn quốc tế nhằm chuẩn mực hoá công tác quản trị điều hành hoạt động của toàn hệ thống Ngân hàng Kiên Long.

**Mục tiêu thứ hai:** Phát triển cơ chế giám sát tiền gửi của khách hàng; Điều chỉnh cơ cấu huy động và phân loại nợ xấu theo ngành để xác định được những điểm mạnh, yếu trong hoạt động huy động và cho vay để kịp thời có những phương án tiếp cận nguồn vốn khác để đảm bảo về vấn đề thanh khoản và mang lại lợi nhuận tốt nhất cho Ngân hàng.

**Mục tiêu thứ ba:** Xác định phân khúc khách hàng và địa bàn trọng yếu mà Ngân hàng sẽ hướng đến, xây dựng các giải pháp, chương trình phù hợp để gia tăng sự hiện diện và thị phần của Ngân hàng trong khu vực. Việc quan trọng là Ngân hàng cần phải phân tích và đưa ra được phân khúc khách hàng phù hợp với khả năng và những địa bàn thật sự tiềm năng để thực hiện tăng trưởng tín dụng một cách có chọn lọc và đảm bảo chất lượng tín dụng.

**Mục tiêu thứ tư:** Các mảng thanh toán quốc tế, kinh doanh ngoại hối và dịch vụ của Ngân hàng trong các năm qua có vai trò không đáng kể vào tổng thu nhập hàng năm của Ngân hàng. Việc đa dạng hoá các dịch vụ ngân hàng như kiều hối, ngoại hối, thẻ... là việc phải làm để tăng năng lực phục vụ khách hàng và nâng lực cạnh tranh với các ngân hàng khác. Nhanh chóng hoàn thiện hệ thống ngân hàng điện tử để nâng sức cạnh tranh của Ngân hàng Kiên Long và góp phần giữ chân khách hàng hiện tại, đặc biệt tại những địa bàn mang lại nguồn thu lớn cho Ngân hàng.

**Mục tiêu thứ năm:** Chú trọng việc đào tạo, giáo dục nâng cao đạo đức nghề nghiệp, nâng cao tay nghề. Xây dựng cơ chế đãi ngộ có phân biệt vị trí kinh doanh tạo ra lợi nhuận và vị trí gián tiếp; phân biệt giữa vị trí quan trọng và vị trí tác nghiệp giản đơn tại các đơn vị bảo đảm mục tiêu đãi ngộ tương xứng với kết quả cống hiến. Thay đổi phương thức quản lý lao động theo hướng giao việc có đánh giá hiệu suất; tổ chức rà soát toàn diện chất lượng nhân sự, tiến hành đánh giá, quy hoạch đào tạo và bố trí sắp xếp nhân viên giỏi nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức tốt.

**Mục tiêu thứ sáu:** Rà soát lại các quy trình nghiệp vụ theo hướng tinh giản hoá trên cơ sở vẫn bảo đảm kiểm soát tốt rủi ro.

Với những định hướng và mục tiêu cụ thể, hợp lý cộng với sự đoàn kết một lòng của toàn thể cán bộ nhân viên, sự đồng hành, ủng hộ thiết thực của cổ đông, khách hàng và sự giúp đỡ to lớn của Ngân hàng Nhà nước, Hội đồng quản trị Ngân hàng Kiên Long tin tưởng Ngân hàng Kiên Long chắc chắn sẽ ổn định và tiếp tục phát triển bền vững.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



TRẦN PHÁT MINH



Ông Trần Phát Minh | Chủ tịch HĐQT  
Mr. Tran Phat Minh | Chairman of the Board



# MESSAGE FROM CHAIRMAN OF THE BOARD

To our shareholders!

2012 was a difficult and challenging year for the Banking sector due to the adverse effects of domestic and global macroeconomy. Commercial banking system had left a great number of special events: bad debt explosion of the bank led to the merger process of ineffective banks; decrease in total assets and profits of all bank resulted in massive personnel cut; rapid increase in bad debt led to big risks....Perhaps, this was the first time the Banking sector in Vietnam had to face such difficulties and uncertainties in 2012.

To overcome the severe constraints in a volatile business environment and overcome many internal weaknesses, the Board of Directors, the Board of Management and all staffs of Kien Long Bank have made all-out efforts to complete the tasks. Total assets were VND18,581 billion, reaching 103% of the plan and increasing by 4% compared to 2011; mobilized funds from economic entities and residents were VND10,641 billion, gaining 103% of the plan and increasing more than 30% compared to 2011, economic development loans were VND9,683 billion, completing 100% of the plan and increasing 15% compared to 2011.

The above-mentioned results show that Kien Long Bank has chosen the right and flexible direction in business: maintain stable credit growth, not invest in gold trading, mainly focus on loans from business sector, especially support for "agriculture, farmers and rural areas" and microfinance, therefore, operation risks was low, asset quality was good, bad debt was lower than the industry average. Results achieved in 2012 helped Kienlong Bank get more valuable experiences to become a sustainable and healthy banks in 2013 and the next years.

Entering 2013, the economy is forecasted to continue facing many difficulties and challenges in the process of restructuring the economy and restructuring the banking system, non-performing loans problem is still being solved by the Government in the first step; macroeconomic policies of the Government and the State Bank of Vietnam continue strengthening macroeconomic stability, carrying out tight monetary policy, giving priorities to curb inflation development and controlling the issue of interest rates and credit growth.

Facing this situation, the missions of Kienlong Bank are so challenging in 2013. To maintain sustainable development, Kien Long Bank continues choosing their own direction **"Safe, sustainable operation and reasonable profit. Continue promoting retail business, providing micro-financial services to mainly individual customers and small and medium enterprises, expanding market share through products and services diversification, developing e-banking services."**

To implement the above directions, Kienlong Bank needs to perform the following objectives:

**Objective 1:** Reforming the bank management towards international standards in order to standardize management task of the whole system of Kien Long Bank.

**Objectives 2:** Developing a monitoring mechanism of customer deposits; adjusting mobilization structure and classifying non-performing loans by industry to identify strengths and weaknesses in mobilizing and lending activities in order to have timely approaches to other capital resources to ensure liquidity and bring the best profit for the Bank.

**Objective 3:** Identifying customer segments and key areas in which the Bank will approach, build solution and appropriate programs to increase the Bank's image and market share in the region. It is important that the bank should analyze and choose appropriate customers segments with the capacities and potential areas to carry out selective credit growth and ensure credit quality.

**Objectives 4:** International payment, forex trading and banking services in recent years play a negligible role in the total annual income of the Bank. The diversification of banking services such as remittances, foreign exchange, cards and perfecting electronic banking system should be done to enhance the capacities to deliver better customer services and improve competitive ability with other banks, which help the bank retain existing customers, especially in the areas that bring large income for the bank.

**Objective 5:** Concentrating on training and educating business ethics, improving skills for employees.

Constructing mechanism of preferential treatment based on different positions; distinguishing between important positions and less important positions in order to offer proper treatments based on staff performances. Changing the methods of labor management in the direction of task assignment with performance measurement; reviewing comprehensive human resources quality, making assessment, training and arranging outstanding staffs with good business ethics.

**Objective 6:** Reviewing of the business processes in the direction of streamlining on the basis of maintaining good risk management.

With specific objectives and orientations as well as a great bond of solidarity of all staffs, the companionship from shareholders, customers and tremendous supports from the State Bank of Vietnam, the Board of Directors trust Kien Long Bank will stay stable and continue developing sustainably.

Yours faithfully,



# THÔNGIỆP TỔNG GIÁM ĐỐC

Message from Chief Executive Officer



Ông Phạm Khắc Khoan | Tổng Giám đốc  
Mr. Phạm Khắc Khoan | Chief Executive Officer

“Tôn chỉ của Ngân hàng Kiên Long là sẵn lòng chia sẻ. Để làm được điều này, ngoài việc lắng nghe ý kiến khách hàng chúng tôi luôn xây dựng đội ngũ nhân viên trong sạch, sẵn lòng chia sẻ với khách hàng những khó khăn trong kinh doanh, những ước mơ, hoài bão và kinh nghiệm làm việc. Đó là lời hứa của chúng tôi trước toàn thể khách hàng”.

*“With the motto ‘Willing to share’, we are training Kienlong Bank’s staff into an ethical and professional team who willingly responds to the needs of our customers, provides them the finest advice in time of difficulties and shares with them the ambitions and working experiences. That is our commitment to our customers.”*



# TÂM NHÌN - SỨ MỆNH - GIÁ TRỊ CỐT LÕI

*Our Vision - Our Mission - Our Core Values*

## TÂM NHÌN

Trở thành thương hiệu Xanh đầu tiên trong ngành ngân hàng tại Việt Nam và phát triển bền vững trong mô hình tập đoàn tài chính Kiên Long.

## SỨ MỆNH

Cung cấp dịch vụ ngân hàng chuyên nghiệp có tập trung, luôn mang lại giá trị gia tăng đối với khách hàng là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các cá nhân và hộ kinh doanh cá thể tại mỗi địa bàn hoạt động trên toàn quốc.

Chia sẻ giá trị Xanh và tiên phong tham gia các chương trình, hoạt động Xanh vì lợi ích phát triển cộng đồng tại Việt Nam.

## GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Chúng tôi xác định giá trị cốt lõi của ngân hàng Kiên Long chính là: Tâm - Tín - Kiên - Xanh (Xanh cho môi trường, sức sống, kỳ vọng ở tương lai).



## OUR VISION

*Becoming the first "Green" brand in Vietnam banking sector and developing strongly toward the model of a financial group.*

## OUR MISSION

*Providing professional and centralized banking services which bring added values to all customers: Small and Medium Enterprises (SMEs), individuals and household business nationwide.*

*Sharing the "Green" value and becoming the first participating in "Green" programs for the benefits of community development approaches in Vietnam.*

## OUR CORE VALUES

*Our core values are defined by Ethics - Commitment - Diligence - "Green" ("Green" environment, "Green" energy and "Green" expectation in the future)*

# GIỚI THIỆU VỀ KIENLONG BANK

*Corporate profile*

**Xanh tượng trưng cho sức trẻ,  
nhiệt huyết, những hi vọng  
bay cao, bay xa ...**



# LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

## GIAI ĐOẠN 1995-2000

Ngày 18/09/1995, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp giấy phép chấp thuận cho Ngân hàng TMCP Kiên Long hoạt động (số 0056/NH-GP). Ngày 27/10/1995, Ngân hàng TMCP Kiên Long khai trương và chính thức đi vào hoạt động.

Giai đoạn này đầu tư cho vay chủ yếu ở địa bàn nông thôn từ nguồn tiền mặt huy động từ dân cư và các tổ chức kinh tế. Hoạt động Ngân hàng có lãi, hoàn thành được nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, bảo toàn vốn và chia cổ tức cho cổ đông. Năng vốn điều lệ từ 1,2 tỷ đồng lên 4,5 tỷ đồng. Từng bước mở rộng mạng lưới qua việc thành lập thêm 03 Phòng giao dịch gồm: Số 01, Số 02, Số 03.

## GIAI ĐOẠN 2000 – 2005

Ngân hàng Kiên Long đã xây dựng Hội sở khang trang đặt tại Thị xã Rạch Giá là trung tâm quản lý toàn Ngân hàng, các đơn vị trực thuộc gồm 04 Chi nhánh và 03 phòng giao dịch hoạt động trên tỉnh Kiên Giang.

- Từ khởi đầu (1995) thành lập với số vốn điều lệ 1,2 tỷ đồng đến 31/12/2005 vốn điều lệ đạt 28 tỷ 039 triệu đồng, tăng trên 23 lần so với năm 1995.

- Số dư huy động tiền gửi từ 2,1 tỷ đồng năm 1995 tăng 320 tỷ đồng, tăng hơn 150 lần so với năm đầu thành lập, với mức tăng bình quân hàng năm đạt trên 50%, trong đó chủ yếu là nguồn tiền nhàn rỗi trong dân cư.

- Số dư nợ cuối năm 1995 trên 3 tỷ đồng thì đến 31/12/2005 số dư nợ đạt gần 332 tỷ đồng, tăng hơn 107 lần so với năm đầu thành lập. Với tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm trên 42%, đáp ứng nhu cầu vay vốn của hơn 60 ngàn khách hàng.

- Giai đoạn này, Kiên Long đã hoàn thiện và phát triển các dịch vụ như: Thanh toán thẻ, séc du lịch, dịch vụ chuyển tiền nhanh trong và ngoài nước, thu đổi ngoại tệ và các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt khác thông qua tài khoản của khách hàng, với tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm trên 40%.

- Nếu như lợi nhuận năm 1996 chỉ đạt 45 triệu đồng thì đến 31/12/2005 đã nâng lên 14 tỷ đồng tăng hơn 314 lần, nâng tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm đạt trên 98%.

- Khi mới thành lập Ngân hàng chỉ có hơn 10 nhân

viên, đến tháng 12/2004 lực lượng nhân sự Kiên Long đã có trên 200 nhân sự.

- Trong giai đoạn này, Ngân hàng tạo điều kiện về kinh phí và sắp xếp công việc phù hợp để đào tạo nguồn nhân lực bằng cách đưa đi đào tạo ngắn hạn nghiệp vụ và quản lý để nâng cao trình độ thực hiện công việc của nhân viên, gắn liền chuyên môn với công việc. Thông qua Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam, Ngân hàng Kiên Long cử nhân sự dự các lớp đào tạo và học tập kinh nghiệm các ngân hàng nước ngoài tại Thái Lan, Hàn Quốc, Singapore, Malaysia...

## GIAI ĐOẠN 2005 ĐẾN NAY

Ngân hàng TMCP Kiên Long có những bước phá ngoạn mục từ việc Ban Lãnh đạo đã quyết tâm mở rộng mạng lưới, đẩy mạnh đầu tư hiện đại hóa công nghệ, phát triển đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ ngân hàng hiện đại, nhằm đáp ứng nhu cầu khả năng thanh toán của nền kinh tế.

### Nhân sự và đào tạo

Trong giai đoạn này, do mạng lưới ngày càng mở rộng, nên nguồn nhân lực của Kienlong Bank đã tăng lên cả chất lượng và số lượng. Đến cuối năm 2012, tổng số nhân viên của Kienlong Bank là 2.776 nhân sự, trong đó có 1.276 cộng tác viên, tăng 270 lần so với giai đoạn đầu thành lập. Trong đó số CBNV có trình độ đại học và trên đại học chiếm trên 70%, còn lại là đội ngũ cộng tác viên.

### Công nghệ thông tin

- Chương trình quản lý tác nghiệp ngân hàng GoldRiver được vận hành ổn định đáp ứng nhu cầu hiện tại và mở rộng quy mô hoạt động của Kienlong Bank.

- Hệ thống mạng được thực hiện an toàn, đổi mới công nghệ... nhằm đáp ứng các hoạt động nghiệp vụ ngân hàng ngày càng đa dạng.

- Bên cạnh đó để tiến tới mục tiêu Kienlong Bank trở thành Ngân hàng hiện đại, Kienlong Bank đã thương thảo và ký kết hợp đồng mua và triển khai hệ thống Core Banking TCBS (sản phẩm của tập đoàn OSI - Hoa Kỳ), đơn vị trực tiếp triển khai là Công ty Tin học Á Châu (AICT). Hệ thống này chính thức hoạt động vào ngày 27/06/2011.

## Phát triển mạng lưới

Đến nay hệ thống Kienlong Bank bao gồm: 01 Hội sở, 95 Chi nhánh và Phòng giao dịch (trong đó Chi nhánh: 26, Phòng giao dịch: 69) phủ mạng lưới hoạt động 25 tỉnh thành trên toàn quốc. Đây là cơ sở để phát triển các sản phẩm mới, tiếp cận với những phân khúc thị trường đầy tiềm năng mà trước đây Ngân hàng Kiên Long chưa vươn tới được.

## Phát triển thương hiệu

Ký hợp đồng xây dựng và phát triển thương hiệu với Công ty MASSO CONSULTING để tư vấn và xây dựng thương hiệu Ngân hàng Kiên Long.

Quảng bá thương hiệu trên các phương tiện truyền thông, thực hiện các chương trình quảng cáo, khuyến mãi, hoạt động xã hội và tham gia tài trợ các sự kiện văn hóa - thể dục thể thao ...

Xây dựng mới Website Ngân hàng Kiên Long.

## Liên kết với các đối tác

- Ngân hàng Kiên Long đã liên kết với Viện Nghiên cứu Kinh tế Phát triển – Đại học Kinh tế TP.HCM đào tạo các lớp: lớp Giám đốc điều hành (CEO), lớp Văn hoá Doanh nghiệp nhằm trang bị đầy đủ các kiến thức, nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên.

- Ký kết hợp tác chiến lược với ba đối tác là Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB), Tổng công ty Du lịch Sài Gòn (Saigontourist), Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh nhằm nâng cao năng lực tài chính, chuyển giao công nghệ và đào tạo.

- Ngày 1/12/2010, Ngân hàng Kiên Long chính thức cung ứng dịch vụ SMS Banking đến khách hàng.

- Dịch vụ thẻ nội địa và quốc tế: Đang triển khai, dự tính vào quý II năm 2013 sẽ đưa vào sử dụng thẻ ATM Ngân hàng Kiên Long.

- Triển khai hoạt động thanh toán quốc tế như: chuyển tiền bằng điện, nhờ thu, tín dụng chứng từ... kèm theo dịch vụ tư vấn miễn phí trực tiếp và qua đường dây nóng nhằm giảm thiểu rủi ro cho khách hàng.

- Thống đốc Ngân hàng NNVN đã chấp nhận cho Ngân hàng Kiên Long đủ điều kiện cung ứng dịch vụ ngoại hối.

- Ngày 08/03/2010, mã SWIFT (Hiệp hội Viễn thông Tài chính Liên ngân hàng Toàn cầu) của Ngân hàng

Kiên Long chính thức được hoạt động và niêm yết trên Website của SWIFT ([www.swift.com](http://www.swift.com)).

## Xây dựng cơ sở vật chất

- Ngân hàng Kiên Long đầu tư mua đất để xây dựng trụ sở mới ở: Cần Thơ, Đà Nẵng, Hậu Giang, TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương, Sóc Trăng, Rạch Giá, Trà Vinh, Bạc Liêu, Bến Tre. Hiện đã xây dựng trụ sở làm việc ở Bình Dương, Hậu Giang và tiến hành xây dựng trụ sở ở các tỉnh còn lại.

- Tính đến cuối năm 2012, tổng tài sản đạt trên 18.000 tỷ đồng, vốn điều lệ 3.000 tỷ đồng, dư nợ cho vay 9.683 tỷ đồng, tổng huy động vốn 14.751 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế tăng trưởng bình quân 172,88%/năm. Các hoạt động kinh doanh dịch vụ khác như: doanh số chuyển tiền nhanh, kinh doanh ngoại tệ, thanh toán quốc tế đều tăng trưởng và ngày càng thu hút thêm khách hàng sử dụng dịch vụ. Cụ thể trong năm 2009, lợi nhuận từ dịch vụ này chiếm 8% lợi nhuận trước thuế. Ngoài ra, Ngân hàng vẫn đảm bảo chất lượng hoạt động nhờ việc chú trọng quản trị rủi ro, duy trì cơ cấu tín dụng an toàn và hiệu quả, tỷ lệ nợ xấu được kiểm soát thấp hơn mức cho phép của Ngân hàng Nhà nước.

- Trong quá trình hoạt động, Ngân hàng Kiên Long luôn chấp hành tốt mọi chủ trương chính sách của Nhà nước. Thực hiện tốt nghĩa vụ thuế, tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội theo đúng quy định của pháp luật.

- Chấp hành tốt mọi quy định của ngành để thực hiện chính sách tiền tệ quốc gia, tích cực huy động nguồn vốn nhàn rỗi trong dân cư để cung ứng vốn cho nền kinh tế, phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế. Từ những thành quả đạt được, Ngân hàng Kiên Long đã nhận được nhiều bằng khen của UBND tỉnh, Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính, Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Đặc biệt trong năm 2007 Ngân hàng Kiên Long được Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam ký Quyết định số 1224/2007/QĐ-CTN (ngày 26/10/2007), về việc tặng Huân chương Lao động hạng Ba cho Ngân hàng TMCP Kiên Long vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2002 đến năm 2006, góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

# HISTORY OF ESTABLISHMENT AND DEVELOPMENT

## 1995-2000:

On 18 September 1995, Kienlong Commercial Joint Stock Bank (Kienlong Bank) was registered under Business License No.0056/NH-GP by the State Bank of Vietnam. Kienlongbank officially started its operation on 27 October 1995.

During this period, business activities involved providing loans in rural areas with funds mobilized from local residents and economic institutions. The bank generated enough profits to satisfy both the State's budget and dividends for its shareholders. Moreover, its chartered capital was raised from VND 1.2 billion from VND 4.5 billion whilst its network branch was expanded to 03 sub-branches: Sub-branch No.1, Sub-branch No.2, and Sub-branch No.3.

## 2000-2005:

Kienlong Bank's Headquarter was built in Rach Gia Town with 04 branches and 03 sub-branches situated in the Mekong Delta of Kien Giang Province.

- Since the date of establishment in 1995, Kienlong Bank's chartered capital had increased by twenty-three folds, from VND1.2 billions to VND28.039 billions.

- Mobilized funds had increased more than 150 folds from VND2.1 billions in 1995 to VND320 billion in 2005. The average annual growth rate exceeded 50% with funds mobilized mainly from the residents' idle cash.

- Outstanding loans of over VND3 billion in 1995 had reached VND300 billion as of December 31, 2005, an increase of over 107 folds. The average annual growth rate of outstanding loans was 42%, a rate that sufficed the lending demand of more than 60,000 customers.

- During this period, numerous new banking services were introduced at Kienlongbank including payment of travelers' cheques, domestic and foreign remittances, foreign exchange and other non-cash payment methods via customers' banking accounts that reached an average annual growth rate of 40%.

- In 1996, the bank's profit only reached VND45 million, but as of December 12, 1995, this figure increased to more than 314 times, to VND 14 billion. The average annual growth rate of profit topped 98%.

- As of December 2004, the number of full-time employees reached 200 since the date of establishment.

- During this period, many short-term and long-term courses were provided at Kienlong Bank to improve the employees' competences and banking expertise. In particular, Kienlong Bank participated in Vietnam Banks Association to assign its employees to attend overseas training courses at foreign banks in Thailand, South Korea, Singapore, and Malaysia, ...

## 2005 until now:

Major breakthroughs in network extension, IT modernization, and diversification of modern banking products and services were launched at Kienlong Bank in order to accommodate the sophisticated payment needs and economic changes.

### Human resources and training:

Due to the expansion of branch network during this period, Kienlong Bank's human resources had excelled in both quantity and quality. As of 2012, the total number of Kienlong Bank's employees were 2,776 (with 1,276 agents), an increase of 270 times compared to the first year of its establishment. Of which, the number of graduates and post-graduates accounts for nearly 70% of the total employees.

### Information Technology:

- The GoldRiver program was applied successfully and contributed to the expansion of Kienlong Bank's operational scale.

- The renovation of IT system has facilitated the efficiency and diversification at Kienlong Bank.

- To become a modern and multi-functional bank, an agreement to apply the Core Banking System TCBS (a product of OSI Group – USA deployed by Asia Information and Communications Technology Joint-Stock Company) was signed. The system has been installed and operated since June 27, 2011.

### Branch network expansion:

Until now, Kienlong Bank are presented by 96

transaction locations including 01 Head Office, 26 branches and 69 sub-branches, covering 25 provinces all over the country. This network expansion builds the foundation for the development of new banking products to assist Kienlong Bank in approaching other potential market segments.

### Brand development:

- Signing a contract with Masso Consulting Company to consult and promote the brand of Kienlong Bank.

- Kienlong Bank is widely promoted on mass media, advertising and promotional programs, social and sponsoring activities as well as sports events.

- Constantly updating Kienlong Bank's website.

### External relations

- Joining hands with the Institute of Development Economics Research (IDR) – Ho Chi Minh City University of Economics to organize the CEO training courses and the courses on Corporate Culture which aim to provide professional knowledge for its employees.

- Signing cooperation contracts with such 3 strategic partners as ACB, Saigontourist and HCMC University of Economics to enhance financial capacities, technology transfer and training.

- From December 1, 2010, SMS Banking services have officially been provided for its customers.

- International and domestic cards: These services are being implemented and expected to put into use in the second quarter of 2013

- Providing international settlement services: Telegraphic Transfer Remittances, collection, and Letter of Credit (L/C), etc... together with free-of-charge consulting service via hotline in order to minimize the risks for customers.

- Obtaining the approval of the Governor of the State Bank of Vietnam on its full satisfaction of conditions to supply foreign exchange services to customers.

- On March 08, 2010, Kienlong Bank SWIFT code (SWIFT stands for "Society for Worldwide Interbank Financial Telecommunication") has been officially activated and posted on SWIFT's website (www.swift.com).

### Infrastructure construction:

- Investing in real estate to build many new office buildings in such cities and provinces as Can Tho, Da Nang, Hau Giang, Ho Chi Minh and Binh Duong, Soc Trang, Rach Gia, Tra Vinh, Bac Lieu, Ben Tre. Kienlong Bank built new offices in Binh Duong and Hau Giang. Other offices in other provinces were under construction.

- As at the end of 2012, the total assets reached over VND18,000 billion; the chartered capital was at VND3,000 billion; the outstanding loan gained VND9,683 billion; the total mobilized funds were VND14,751 billion; the average growth rate of pre-tax profit accounted for 172.88%/year. Other banking activities such as remittance, international settlement, and forex trading, etc. have had positive growth rates and attracted more customers using the services. Specifically, the profits from these services accounted for 8% of pre-tax profit in 2009. In addition, the Bank has ensured its operation by focusing on risk management, maintaining safe and sound credit structure, moreover, the NPL ratio has always been controlled under the State Bank of Vietnam's regulations.

- Well carrying out all policies of the State Bank of Vietnam, fulfilling its duties to pay taxes and implementing social insurance and health insurance in accordance with provisions of law.

- Strictly abiding by the regulations of the banking sector to efficiently implement the national monetary policy, actively mobilizing idle capital from residents to supply capital to the domestic economy in the service of Kien Giang province's economic development.

- With above-mentioned good achievements, Kienlong Bank have received a lot of certificates of merit conferred by the provincial People's Committee, the General Department of Taxation, the Ministry of Finance, and Vietnam Social Insurance. In 2007, under the Decision No.1224/2007/QĐ-CTN dated on October 26, 2007 signed by the State President of Vietnam, Kienlong Commercial Joint Stock Bank was awarded the 3rd rank Labor Medal for its Excellent Achievement of Bank Task from 2002 to 2006, which positively contributed to the cause of building the law-governed socialist state and defending the Vietnamese Fatherland.



# CÁC GIẢI THƯỞNG - DANH HIỆU

## Noble Awards

Danh hiệu do Nhà nước XHCN Việt Nam trao tặng:

- Huân chương Lao động hạng Ba (năm 2007)
- Bằng khen do Thủ tướng trao tặng (2006-2008)

Bằng khen do Thống đốc Ngân hàng Việt Nam trao tặng (Năm 2005 – 2008)

Bằng khen do Bộ trưởng Bộ Tài chính trao tặng (Năm 2005 – 2007)

Các giải thưởng khác:

- Cúp giải thưởng EDEN GROUP
- Cúp giải pháp tiếp thị tốt nhất năm 2007
- Cúp vàng Top 100 Thương hiệu Việt hội nhập WTO
- Cúp vàng WTO thương hiệu Việt dịch vụ chất lượng năm 2007
- Cúp vàng WTO thương hiệu Việt do khách hàng bình chọn năm 2007
- Báo SGTT cấp giấy Chứng nhận sản phẩm dịch vụ (ngân hàng tiết kiệm) tốt nhất năm 2011 do người tiêu dùng bình chọn.

Và nhiều giải thưởng, ghi nhận từ các tổ chức khác.



Awards conferred by The Socialist Republic of Vietnam:

- The 3rd rank Labor Medal (2007)
- The Certificate of Merit granted by the Prime Minister (2006-2008)

The Certificate of Merit granted by the Governor of the State Bank of Vietnam (2005 – 2008)

The Certificate of Merit granted by the Minister of Finance (2005 – 2007)

Other awards:

- The award presented by EDEN GROUP
- The award for the best marketing solutions in 2007
- The Viet Brand Top 100 Gold Cup in WTO Integration
- The Viet Brand quality-prestige services and products Gold Cup 2007
- The Viet Brand WTO Gold Cup voted by customers in 2007
- The best services and products voted by customers in 2011 (Saigon Marketing Newspaper).

And others presented by various organizations.

# HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

*The Board of Directors*





# HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

The Board of Directors



▪ Ông **Trần Phát Minh**  
Chủ tịch HĐQT

Sinh năm 1974, tốt nghiệp trường Đại học Tài chính - Kế toán TP. HCM. Từng phụ trách Kế toán trưởng, Phó TGD Ngân hàng Phương Nam, Phó TGD Ngân hàng Kiên Long và hiện tại là Chủ tịch HĐQT Ngân hàng Kiên Long.

▪ **Mr. Tran Phat Minh**  
Chairman of the BOD

(Born in 1974). He graduated from University of Finance and Accounting, HCM City. He used to work as a Chief Accountant, Deputy General Director of Southern Bank, Deputy General Director of Kienlong Bank. Currently, he is Chairman of the BOD of Kienlong Bank.

▪ Ông **Trương Hoàng Lương**  
Phó Chủ tịch thường trực HĐQT

Sinh năm 1962, là Kỹ sư Nông nghiệp Trường ĐH Cần Thơ, Thạc sĩ ngành Ngân hàng, Tiến sĩ Kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh Trường Đại học Kinh tế - TP. HCM. Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long từ năm 1995 và hiện là Phó Chủ tịch thường trực HĐQT.

▪ **Mr. Truong Hoang Luong**  
Standing Vice-chairman of the BOD

(Born in 1962). He graduated as an agricultural engineer from Can Tho University. He has got a Master Degree of Banking and a PhD Degree in Business Administration from University of Economics, HCMC. He has joined in Kienlong Bank since 1995. Now he serves as Standing Vice-Chairman of the BOD.



▪ Ông **Nguyễn Văn Hòa**  
Ủy viên HĐQT

Sinh năm 1969, tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế Trường Đại học Kinh tế - TP. HCM. Ông làm việc tại Ngân hàng Á Châu từ năm 1995, đến năm 1997 ông được bổ nhiệm chức vụ Phó Phòng Kế toán Hội sở, hiện ông đảm nhiệm cương vị Kế toán trưởng Ngân hàng Á Châu từ năm 2002 đến nay.

▪ **Mr. Nguyen Van Hoa**  
Member of the BOD

(Born in 1969). He graduated from University of Economics, HCMC. He has worked for ACB since 1995. In 1997, he was appointed as a Deputy Chief Accountant at ACB's Head Office. Since 2002, he has served as a Chief Accountant at ACB Bank until now.

# HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## The Board of Directors



▪ Ông **Lê Quang Chính**  
Ủy viên HĐQT

Sinh năm 1969, Thạc sĩ Kinh tế, từng là cán bộ, Phó phòng Tín dụng - Bảo lãnh Ngân hàng Ngoại thương TP. HCM và hiện nay là Phó Giám đốc Sở Giao dịch Ngân hàng TMCP Á Châu.

▪ **Mr. Le Quang Chinh**  
Member of the BOD

(Born in 1969). He has got a Master Degree of Economics. He used to be a Deputy Manager of Credit-Guarantee Department at Vietcombank and currently, he is a Deputy Director of ACB Bank's Main Transaction Office.

▪ Ông **Phạm Văn Năng**  
Ủy viên HĐQT

Sinh năm 1951, là Phó Giáo sư - Tiến sĩ chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng ở Trường Đại học Kinh tế - TP. HCM, nguyên là giảng viên, Trưởng Bộ môn Ngân hàng, Phó Trưởng Khoa Kế Tài Ngân, Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Phó Hiệu trưởng, Hiệu trưởng Trường ĐHKT - TP. HCM.

▪ **Dr. Pham Van Nang**  
Member of the BOD

(Born in 1951). He has got a PhD degree from University of Economics, HCMC, majoring in Banking - Finance. He used to be a lecturer, a Deputy Head of Accounting - Finance - Banking Department, an Administrative Manager, a Deputy Rector and a Rector of University of Economics, HCMC.



▪ Ông **Huỳnh Bá Lân**  
Ủy viên HĐQT

Sinh năm 1956, là Tiến sĩ toán học ở Cộng hoà Liên Bang Nga. Từng là cán bộ giảng dạy Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật, Trường ĐH Bách khoa TP. HCM, Trưởng Ban cố vấn Công ty Kiến Á. Hiện Ông là Chủ tịch HĐQT Trường ĐH Kinh tế - Tài chính TP. HCM.

▪ **Dr. Huynh Ba Lan**  
Member of the BOD

(Born in 1956). He earned his PhD degree in mathematics from Moscow University in Russia. He used to work at the University of Technology and Education, HCMC and University of Technology, HCMC as a lecturer. Now he is a Chairman of the BOD of the University of Economics and Finance, HCMC.



▪ Ông **Lê Thanh Hải**  
Ủy viên HĐQT

Sinh năm 1978, Cử nhân luật, hiện nay là Trưởng phòng Thẩm định tài sản kiêm Trưởng phòng Pháp chế - Ngân hàng TMCP Á Châu.

▪ **Mr. Le Thanh Hai**  
Member of the BOD

(Born in 1978). He has got a Bachelor Degree of Laws and now he serves as a Manager of Asset Appraisal Department cum a Manager of Legal Department at ACB Bank.







## BAN KIỂM SOÁT

*The Board of Supervisors*



# BAN KIỂM SOÁT

## The Board of Supervisors

▪ Ông **Nguyễn Chí Nhiều**  
Trưởng Ban Kiểm Soát

Sinh năm 1964, là Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Ngân hàng Trường Đại học Kinh tế - TP. HCM. Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 1995, Trưởng Ban Kiểm soát từ năm 2006 đến nay.

▪ **Mr. Nguyen Chi Nhieu**  
Chief Supervisor

(Born in 1964). He has got a BA Degree majoring in Banking from University of Economics, HCMC. He joined in Kienlong Bank in 1995. Since 2006, he has served as a Chief Supervisor until now.



▪ Ông **Lê Thanh Hưng**  
Thành viên

Sinh năm 1966, là Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Ngân hàng Trường Đại học Kinh tế - TP. HCM. Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 2006, thành viên Ban Kiểm soát từ năm 1995 đến nay.

▪ **Mr. Le Thanh Hung**  
Member of the Board of Supervisors

(Born in 1966). He has got a BA Degree in Banking from University of Economics, HCMC. He joined in Kienlong Bank in 1995. Since 2006, he has served as a member of the Board of Supervisors until now.

▪ Ông **Nguyễn Văn Phú**  
Thành viên

Sinh năm 1975, là Cử nhân Kinh tế. Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 2006, thành viên Ban Kiểm soát từ năm 2006 đến nay.

▪ **Mr. Nguyen Van Phu**  
Member of the Board of Supervisors

(Born in 1975). He is a Bachelor of Economics. He joined in Kienlong Bank in 2006 as a member of the Board of Supervisors until now.





# BAN ĐIỀU HÀNH

*The Board of Management*



# BAN ĐIỀU HÀNH

## The Board of Management

▪ Ông **Phạm Khắc Khoan**

Tổng Giám Đốc

Ông Phạm Khắc Khoan, sinh năm 1960, là Thạc sĩ Kinh tế Đối ngoại, tốt nghiệp tại Viện Hàn lâm Ngoại thương nước Cộng hoà Liên bang Nga. Ông vào Ngân hàng Kiên Long từ tháng 04/2008 với chức danh Phó Tổng giám đốc. Trước đó, ông đã công tác 26 năm tại Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank). Ông chính thức nhận nhiệm vụ mới với chức danh Tổng Giám đốc kể từ ngày 28/12/2012.

▪ *Mr. Pham Khac Khoan*

*Chief Executive Officer*

*(Born in 1960). He is a Master of Foreign Economics at the Foreign Trade Academic Institute, Russia. He has joined in Kienlong Bank since April 2008 as Deputy General Director of Kienlong Bank. He used to work at Vietcombank in 26 years. He has officially served as Chief Executive Officer of Kienlong Bank since December 28, 2012.*



▪ Ông **Vũ Đức Cẩn**

Phó Tổng Giám đốc Phụ trách CN Rạch Giá và Khu vực Miền Tây

Sinh năm 1964, là Cử nhân Công nghệ - Thông tin Trường ĐH Quốc gia TP. HCM, Thạc sĩ Kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh Trường Đại học Kinh tế - TP. HCM. Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 1998, thành viên HĐQT kiêm Phó TGD phụ trách Khu vực Miền Tây.

▪ *Mr. Vu Duc Can*

*Deputy General Director of the Western region and Rach Gia Branch*

*(Born in 1964). He gained a BA degree in Information Technology from Vietnam National University, HCMC and an MBA from University of Economics, HCMC. He has joined in Kienlong Bank since 1998 as a member of the BOD cum Deputy General Director of the Western region.*



▪ Ông **Lê Trung Việt**

Phó Tổng Giám đốc

Ông Lê Trung Việt sinh năm 1966, nguyên là thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc ngân hàng Gia Định. Hiện nay là Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Kiên Long. Ông tốt nghiệp trường Đại học Ngân hàng TPHCM, chuyên ngành Tiền tệ - Tín dụng.

▪ *Mr. Le Trung Viet*

*Deputy General Director*

*(Born in 1966), He used to serve as a Member of the BOD and Chief Executive Officer of Gia Dinh Bank. Now he works as Deputy General Director of Kienlong Commercial Joint-Stock Bank. He graduated from Banking University, HCM City, majoring in Currency Circulation and Credit.*



# BAN ĐIỀU HÀNH

## The Board of Management



▪ Ông **Nguyễn Quang Toan**

Phó Tổng Giám đốc Thường trực

Sinh năm 1954, là Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Ngân hàng Trường Đại học Kinh tế - TP. HCM. Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 1995, hiện là Phó TGD thường trực Ngân hàng TMCP Kiên Long.

▪ **Mr. Nguyen Quang Toan**

Standing Deputy General Director

(Born in 1954). He has a BA Degree in Banking from University of Economics, HCMC. He has joined in Kienlong Bank since 1995. He is the first Deputy General Director of the Bank..

▪ Ông **Phạm Công Văn**

Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối Kinh doanh

Sinh năm 1962, Thạc sĩ Kinh tế chuyên ngành Lưu thông Tiền tệ và Tín dụng. Từng là GD Chi nhánh Sài Gòn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, Phó TGD Công ty Cổ phần xe máy Hoa Lâm. Ông vào ngành ngân hàng từ năm 1991, hiện ông là Phó TGD phụ trách khối Kinh doanh Ngân hàng TMCP Kiên Long.

▪ **Mr. Pham Cong Van**

Deputy General Director

(Born in 1962). He has got a Master of Credit and Currency Circulation. He used to hold a Director of Sai Gon Branch at Sacombank and a Deputy General Director at Hoa Lam Motorbike Jointstock Company. He has worked in banking sector since 1991. He is currently a Deputy General Director of Kienlong Bank, being responsible for the bank business development.



▪ Ông **Nguyễn Châu**

Kế toán trưởng

Sinh năm 1967, là Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Ngân hàng Trường Đại học Kinh tế TP. HCM. Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 1995, năm 1998 được bổ nhiệm Phó Phòng Kế toán, hiện ông đảm nhiệm cương vị Kế toán trưởng Ngân hàng TMCP Kiên Long từ năm 2007 đến nay.

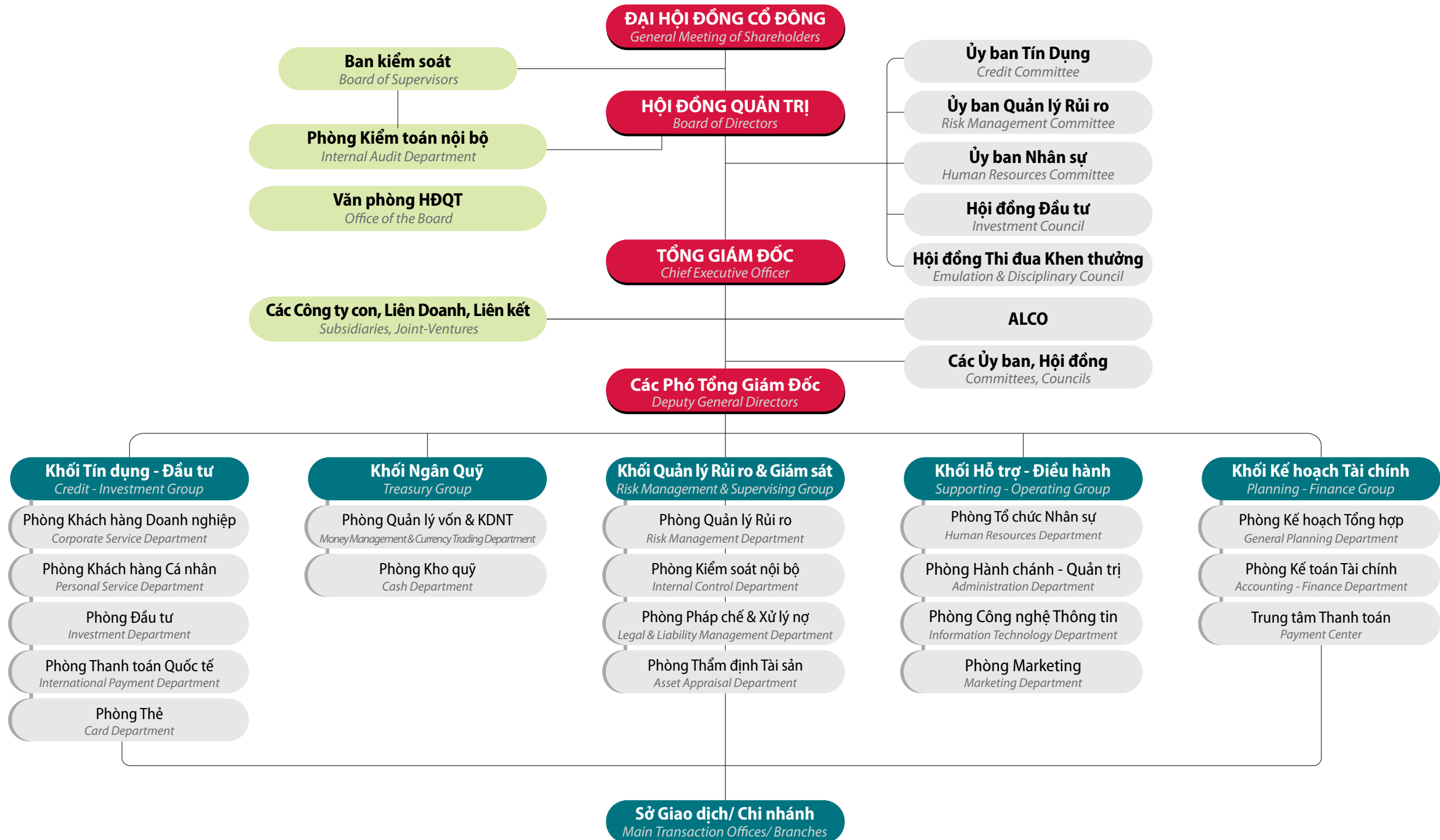
▪ **Mr. Nguyen Chau**

Chief Accountant

(Born in 1967). He graduated from University of Economics, HCMC, majoring in banking. He joined in Kienlong Bank in 1995 and was appointed as a Deputy Chief Accountant in 1998. After that, he has served as a Chief Accountant of Kienlong Bank since 2007 until now.

# SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

## Organizational Chart





# BÁO CÁO NĂM 2012

*Performance report in 2012*

**Tham gia các chương trình,  
hoạt động Xanh vì lợi ích phát triển  
cộng đồng tại Việt Nam**



# TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

## Evaluation of Operation Activities

Năm 2012, kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn, áp lực lạm phát và bất ổn kinh tế vĩ mô, thị trường tiền tệ diễn biến phức tạp, lãi suất, nợ xấu ngân hàng ở mức cao, hàng tồn kho cao, sức mua người dân suy giảm, thị trường chứng khoán sụt giảm, thị trường bất động sản vẫn đóng băng. Trong bối cảnh nền kinh tế trong nước và ngành ngân hàng gặp nhiều khó khăn, Ngân hàng Kiên Long không phải là ngoại lệ, song với sự nỗ lực của Ban lãnh đạo và toàn thể CBNV, Ngân hàng Kiên Long đã khắc phục những khó khăn thách thức, duy trì hoạt động luôn ổn định, an toàn và hiệu quả, hoàn thành tốt kế hoạch 2012.

### Tổng tài sản

Tổng tài sản của Ngân hàng Kiên Long đến 31/12/2012 là 18.581 tỷ đồng, đạt 103,23% so với kế hoạch năm 2012 (kế hoạch năm 2012 là 18.000 tỷ đồng), tăng 4,10% so với năm 2011.

### Huy động vốn

Tổng nguồn vốn huy động đến 31/12/2012 đạt 14.751 tỷ đồng; đạt 101,73% so với kế hoạch năm 2012 (kế hoạch năm 2012 là 14.500 tỷ đồng), tăng 5,29% so với năm 2011.

### Hoạt động tín dụng

Trong năm 2012, Ngân hàng Kiên Long thực hiện tăng trưởng tín dụng theo đúng quy định của Ngân hàng Nhà nước (tăng trưởng tín dụng 15%). Tổng dư nợ cho vay đến 31/12/2012 là 9.683 tỷ đồng, tăng 15,22% so với năm 2011 và đạt 100,19% kế hoạch năm 2012 (kế hoạch năm 2012: 9.665 tỷ đồng).

### Hoạt động đầu tư: Trái phiếu Chính phủ, Tín phiếu Ngân hàng Nhà nước

Trái phiếu Chính phủ: tính đến 31/12/2012, Ngân hàng Kiên Long đầu tư vào trái phiếu Chính phủ do Kho bạc Nhà nước phát hành là 1.200 tỷ đồng.

Tín phiếu Ngân hàng Nhà nước: trong năm 2012, tổng khối lượng trúng thầu tín phiếu Ngân hàng Nhà nước đạt 2.376,6 tỷ đồng, tập trung ở kỳ hạn 28, 56 và 91 ngày, số đến 31/12/2012.

Đầu tư kỳ phiếu TCTD: 1.000 tỷ đồng.



### Hoạt động đầu tư dài hạn, góp vốn liên doanh, liên kết:

Giá trị đầu tư dài hạn đến thời điểm 31/12/2012 là **569,52 tỷ đồng**.

Trong đó, Góp vốn vào công ty con : 500 tỷ đồng.

### Hoạt động thanh toán quốc tế:

Tổng doanh số thanh toán: **23,79 triệu USD**, trong đó:

- Giá trị thanh toán nhập khẩu và phi mậu dịch: 21,71 triệu USD.

- Giá trị thanh toán xuất khẩu và phi mậu dịch: 2,08 triệu USD.

### Kinh doanh ngoại tệ:

Doanh số mua USD đạt 99,5 triệu USD.

Doanh số bán USD đạt 103,4 triệu USD.

In 2012, domestic economy faced many difficulties: inflationary pressures and macroeconomic instability, complex situation of money market funds, interest rates and non-performing loans at a high level, high inventory, decline in purchasing power, falling stock market, frozen real estate market. In a context of challenging domestic economic environment and banking sector, Kienlong Bank is not the exception, but with the efforts of the Board of Management and all the staffs, Kien Long Bank tackled all the challenges to maintain stable, safe and effective operations and reach 2012 target.

### Total assets

As at December 31, 2012, the total assets of Kienlong Bank were VND18,581 billion, reaching 103.23% compared to the 2012 plan (VND18,000 billion), up 4.10% compared to 2011's figures.

### Fund mobilization

As at December 31, 2012, the total mobilized funds were VND14,751 billion, gaining 101.73% compared to the 2012 plan (VND14,500 billion), up 5.29% compared to 2011's figures.

### Credit activities

In 2012, Kienlong Bank complied with the credit growth cap at 15% set by the State Bank of Vietnam.

As at December 31, 2012, the total outstanding loans reached VND9,683 billion, up 15.22% compared to 2011's figures and gained 100.19% of 2012 plan (VND9,665 billion).

### Investment activities: Government bonds, State Bank bills

Government bonds: as at December 31, 2012, Kien Long Bank invested VND1,200 billion in government bonds issued by the State Treasury.

State Bank bills: In 2012, the total amount of winning State Bank bills reached VND2376.6 billion in terms of 28, 56 and 91 days.

Promissory Notes: VND1,000 billion.

### Long-term investment, joint-venture, strategic alliance

Long-term investment as at December 31, 2012: VND569.52 billion.

Of which: Capital contribution in subsidiary: VND500 billion.

### International payment operations:

The total payment turnover: USD23.79 million, of which:

- Import and non-commercial payment turnover: USD 21.71 million.

- Export and non-commercial payment turnover: USD 2.08 million.

### Forex trading:

USD purchasing turnover: USD99.5 million.

USD selling turnover: USD103.4 million.



# KẾT QUẢ KINH DOANH

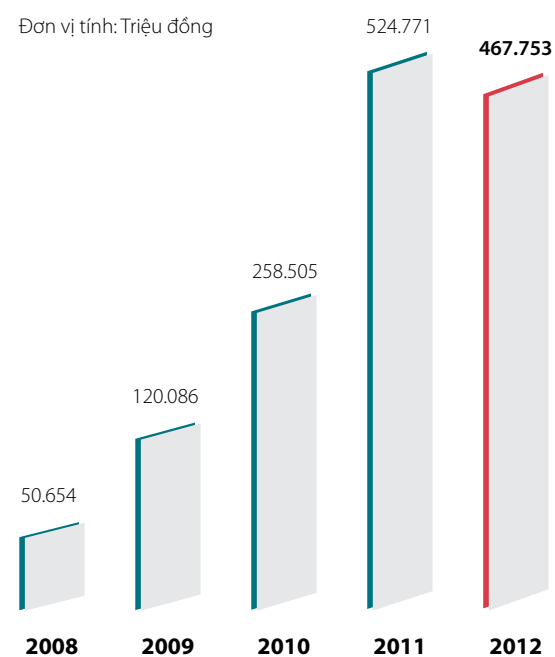
## Business Results

**Tổng lợi nhuận trước thuế 468 tỷ đồng, đạt 88% kế hoạch.**

Trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế thế giới và trong nước, Ngân hàng Kiên Long đã đạt sự tăng trưởng và ổn định. Điều này được thể hiện bằng các chỉ số của Ngân hàng Kiên Long trong 17 năm hoạt động và số liệu hoạt động trong 05 năm gần nhất như sau:

### CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH TỪ NĂM 2008 - 2012

Chỉ tiêu	Đơn vị: Triệu đồng					Tăng trưởng bình quân/năm (%)
	2008	2009	2010	2011	2012	
Tổng tài sản	2.939.018	7.478.452	12.627.784	17.849.201	18.580.999	158,57
Vốn điều lệ	1.000.000	1.000.000	3.000.000	3.000.000	3.000.000	131,61
Dư nợ cho vay	2.195.377	4.874.377	7.008.436	8.403.856	9.683.477	144,92
Vốn huy động	1.845.516	6.286.486	9.218.122	14.010.459	14.751.129	168,14
Lãi trước thuế	50.654	120.086	258.505	524.771	467.753	174,32



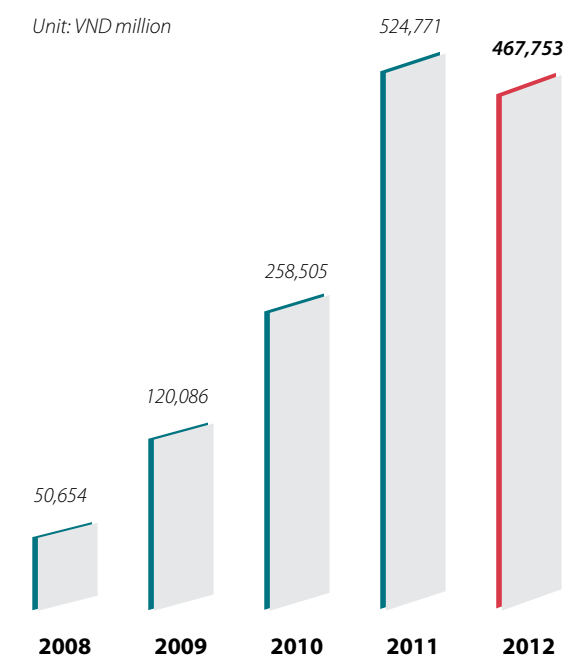
Biểu đồ hoạt động tài chính từ năm 2008 – 2012

**The pre-tax profit was VND468 billion, gaining 88% of the plan.**

In the context of difficult domestic and global economy, Kienlong Bank has achieved stable growth through Kienlong Bank's indicators over 17 years of operation and the data of the last 05 years as follows:

### BASIC FINANCIAL INDICATORS 2008 - 2012

Main targets	Unit: VND million					Average growth rate/year (%)
	2008	2009	2010	2011	2012	
Total assets	2,939,018	7,478,452	12,627,784	17,849,201	18,580,999	158.57
Chartered capital	1,000,000	1,000,000	3,000,000	3,000,000	3,000,000	131.61
Outstanding loans	2,195,377	4,874,377	7,008,436	8,403,856	9,683,477	144.92
Mobilized funds	1,845,516	6,286,486	9,218,122	14,010,459	14,751,129	168.14
Profit before tax	50,654	120,086	258,505	524,771	467,753	174.32



Business results in the 2008 - 2012 period

# KẾT QUẢ KINH DOANH

## Business Results

### Mạng lưới hoạt động

Trong năm 2012, Ngân hàng Kiên Long đã đưa vào hoạt động 3 Chi nhánh mới gồm: Chi nhánh Vũng Tàu, Bình Thuận và Bình Định, từ đó nâng lên 96 điểm giao dịch trên toàn quốc.

### Nhân sự và đào tạo

Năm 2012, nhân sự Ngân hàng Kiên Long phát triển về chất lượng đáp ứng cho sự phát triển bền vững và ổn định của ngân hàng. Tính đến 31/12/2012 tổng số nhân sự của toàn hệ thống Ngân hàng Kiên Long là 2.776 nhân sự, tăng 334 nhân sự, tương đương tăng 13,67% so với năm 2011. Trong đó, nhân sự chính thức là 1.500, cộng tác viên là 1.276.

Trong năm 2012, Ngân hàng Kiên Long tổ chức 210 khóa đào tạo (đạt 175% kế hoạch) cho 3.383 lượt nhân viên.

### Công nghệ thông tin, nền tảng của ngân hàng hiện đại

Công nghệ thông tin được quan tâm hàng đầu trong hoạt động ngân hàng hiện đại. Đây là năm thứ hai Ngân hàng Kiên Long sử dụng chương trình TCBS trên toàn hệ thống ngân hàng - một sản phẩm Core Banking hiện đại nhằm tăng cường công tác quản trị, phát triển sản phẩm mới, nâng cao chất lượng dịch vụ và đáp ứng nhu cầu khách hàng.

### Hoạt động Kiểm tra - Kiểm soát nội bộ

Trong năm 2012, các hoạt động kiểm tra, kiểm soát nội bộ được triển khai một cách quyết liệt. Các hoạt động này đã phát hiện và chấn chỉnh các sai sót trong kinh doanh, nhằm giúp các đơn vị tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật, Ngân hàng Nhà nước và các quy chế, quy trình, các văn bản của Ngân hàng Kiên Long.

### Hoạt động tiếp thị

Trong năm 2012, Ngân hàng Kiên Long thực hiện nhiều chương trình khuyến mãi để quảng bá thương hiệu. Đặc biệt các chương trình khuyến mãi: "Gửi niềm tin - Rinh quà lớn", "Xuân may mắn". Ngân hàng Kiên Long là nhà tài trợ chương trình: "Kỷ niệm 10 năm thành lập Khoa Tài chính - Ngân hàng trường Đại học Kinh tế Luật", trao học bổng cho sinh viên giỏi các trường đại học. Ngoài ra, Ngân hàng Kiên Long tiếp tục là nhà tài trợ chính cho Câu lạc bộ bóng đá KienlongBank - Kiên Giang đang tranh giải bóng đá ngoại hạng Việt Nam.

### Branch network

In 2012, three new branches were further opened: Vung Tau Branch, Binh Thuan Branch and Binh Dinh Branch, which increased the total number of branches and sub-branches up to 96 across the country.

### Human resources and training

In 2012, the number of Kienlong Bank staff was on the increase of quality and quantity to meet the sustainable development of the bank. As at December 31, 2012 the total number of Kienlong Bank's employees was 2,776, an increase of 334 employees, equivalent to 13.67% compared to 2011. In particular, the number of official employees was 1,500, the number of collaborators was 1,276.

In 2012, 210 training courses were held for 3,383 participants (gaining 175% of the plan).

### Information technology - a critical foundation of modern banks:

Information technology has been paid special attention in modern banking activities. This is the second year TCBS program has been put into operation in the entire banking system. This is one of the modern Core Banking system's products to enhance the bank's management tasks and ensure better customer service delivery.

### Internal auditing activities

In 2012, internal auditing activities were drastically implemented in order to detect and correct errors in the business and help all units to strictly comply with the provisions of law; the regulations of the State Bank of Vietnam; the rules and procedures of Kienlong Bank.

### Marketing activities

In 2012, several promotion programs were implemented to promote Kienlong brand, especially "Give belief - Win big gifts" program and "Luckyspring" program. Kienlong Bank sponsored the program: "Celebrating the 10th establishment of Finance & Banking Department of University of Economics and Law" and numerous scholarships were offered for outstanding students of the universities. In addition, Kienlong Bank continued as a main sponsor of the football club "KienlongBank - Kien Giang" competing in V-League championship.





# HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG

## Corporate Social Responsibility Activities

Với slogan "Sẵn lòng chia sẻ", ngoài hoạt động kinh doanh, Ngân hàng Kiên Long luôn chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng xã hội, tài trợ học bổng cho những học sinh, sinh viên nghèo hiếu học và hỗ trợ nhà ở cho các mảnh đời bất hạnh... Trong năm 2012 Ngân hàng Kiên Long đã trao tặng hàng trăm suất học bổng cho sinh viên các trường ĐH, CĐ, gần 100.000 quyển tập cho các em học sinh nghèo trên cả nước.

Bên cạnh đó, Ngân hàng Kiên Long còn tích cực hỗ trợ các phong trào văn nghệ, hội thảo khoa học, từ thiện, xây dựng nhà tình nghĩa vv... Đặc biệt là chương trình "Chấp cánh ước mơ" đã nâng tổng số tiền dành cho các hoạt động xã hội của Ngân hàng Kiên Long lên đến 3,5 tỷ đồng.

*With the slogan "Kienlong Bank - Willing to share", corporate social responsibility activities have been paid special attention as follows: donating scholarships to poor-but-studious students and building houses for needy families... In 2012, hundreds of scholarships have been donated to poor students from many universities and colleges and nearly 100,000 notebooks have been offered to poor students across the country.*

*Besides, some activities such as: Art activities, scientific seminars, charity programs, House of Gratitude building, etc. have been actively supported. Especially, "Chap canh uoc mo" program has increased the total budget for social and charity activities of Kienlong Bank up to VND3.5 billion.*



1. Tặng tập cho các em học sinh nghèo vượt khó học giỏi.
2. Tặng nhà tình nghĩa cho các bà con gia đình chính sách.
3. Tham gia chương trình ủng hộ Quỹ Vì cộng đồng của TP. HCM.
4. Ông Phạm Khắc Khoan - TGD trao học bổng cho SV Trường ĐH Ngân hàng TP. HCM.

1. Kienlong Bank offered notebooks for poor-but-studious students.
2. Kienlong Bank handed over great solidarity house for policy families.
3. Kienlong Bank supported Community Development Funds, HCM City.
4. Mr Pham Khac Khoan – CEO offered scholarships for students at Banking University, HCM City.



# MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG KIÊN LONG

Some photos of Kienlong Bank



1

1. Lãnh đạo Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam, Lãnh đạo UBND tỉnh Kiên Giang chụp hình lưu niệm HĐQT & BĐH.
2. Ông Trần Hưng Thịnh - nguyên Chủ tịch HĐQT nhận giải Topten "Sản phẩm thương hiệu Việt". (Người đứng thứ nhất, hàng đầu, từ trái qua phải).
3. Ông Nguyễn Quang Toàn - Phó TGD Ngân hàng Kiên Long nhận cúp vàng Topten Sản phẩm Dịch vụ uy tín chất lượng thương hiệu Việt WTO - 2008 (Người đứng giữa, hàng sau).
4. Ông Vũ Đức Cẩn - Phó TGD Ngân hàng Kiên Long trao học bổng cho các em khuyết tật tỉnh Kiên Giang.



1. Souvenir photo of Leaders of Vietnam Banking Association, Leaders of Kien Giang People's Committee and Board of Directors, Board of Management of Kienlong Bank.
2. Mr. Tran Hung Thinh - Former Chairman of the Board received "Top 10 Viet Brand Products".
3. Mr. Nguyen Quang Toan - Deputy General Director received Top 10 Golden Cup for Excellent Product - Service 2008.
4. Mr. Vu Duc Can - Deputy General Director offered scholarships for disabled children in Kien Giang Province.

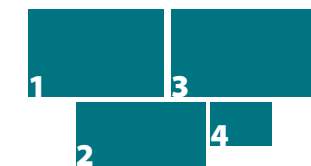


# MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG KIÊN LONG

Some photos of Kienlong Bank



1. Ngân hàng Kiên Long tài trợ chương trình "Chắp cánh ước mơ".
2. Lễ ký kết hợp tác với trường Đại Học Kinh Tế - Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh.
3. Lễ ký kết đào tạo nhân lực đáp ứng nhu cầu xã hội với Đại học Kinh Tế Thành phố Hồ Chí Minh.
4. Lãnh đạo Ngân hàng Kiên Long đến thăm Cty sản xuất thức ăn thủy sản BIOFEED tỉnh Vĩnh Long.



1. Kienlong Bank sponsored "Chap canh uoc mo" program.
2. Cooperation signing ceremony with University of Economics, HCM City.
3. Human resources training agreement signed between Kienlong Bank and University of Economics, HCM City.
4. Kienlong Bank's leaders paid a visit to Biofeed Seafood Processing Company in Vinh Long Province.



# ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2013

*Orientation towards 2013*

**Môi trường làm việc trong sạch,  
chuyên nghiệp**



# ĐỊNH HƯỚNG CHUNG

## General Orientation

Trong năm 2013, Ngân hàng Kiên Long sẽ phát triển theo định hướng hoạt động an toàn, lành mạnh, bền vững và lợi nhuận hợp lý.

Tăng vốn điều lệ từ 3.000 tỷ đồng lên 3.600 tỷ đồng (tăng 20% so với năm 2012) nhằm nâng cao năng lực tài chính.

### Huy động vốn

Đẩy mạnh tốc độ tăng trưởng huy động vốn thị trường. Thu hút nguồn tiền gửi kỳ hạn từ 12 tháng trở lên, tăng tỷ trọng nguồn vốn ngoại tệ thúc đẩy hoạt động tài trợ thương mại và thanh toán quốc tế.

### Cho vay

Tăng trưởng tín dụng một cách có chọn lọc và đảm bảo chất lượng tín dụng. Ưu tiên đầu tư tín dụng vào lĩnh vực phát triển nông nghiệp, nông thôn. Đồng thời, phát triển các sản phẩm tín dụng vi mô để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đặc biệt là sản phẩm cho vay trả góp ngày, cho vay tiêu dùng.

### Dịch vụ

Phát triển các dịch vụ thanh toán, thu hộ, chi hộ; cung cấp các sản phẩm dịch vụ ngân hàng điện tử phù hợp với nhu cầu và thị hiếu của khách hàng; Internet banking, Homebanking...; tìm kiếm đối tác để hợp tác bán chéo sản phẩm. Phần đầu tỷ trọng thu nhập dịch vụ khoảng 5% - 10% trong tổng thu nhập.

### Đầu tư

Mặc dù tình hình kinh tế năm 2013 được dự báo vẫn còn khó khăn, nhưng đây cũng là cơ hội để Ngân hàng Kiên Long đầu tư dưới các hình thức sau: Mua bất động sản làm trụ sở hoạt động cho các chi nhánh trong hệ thống. Xem xét góp vốn hoặc mua lại một công ty chứng khoán. Góp vốn, liên doanh liên kết với các doanh nghiệp làm ăn có hiệu quả. Đầu tư hợp lý vào chứng khoán nợ của Chính phủ để cấu trúc lại các khoản mục tài sản và tạo thanh khoản cấp 2 cho Ngân hàng.

### Lợi nhuận trước thuế

Các chi phí phải được sử dụng hiệu quả, tiết kiệm hợp lý nhằm giảm chi phí hoạt động, gia tăng kết quả kinh doanh.

### Phát triển mạng lưới

Sắp xếp lại mạng lưới, đặc biệt là sắp xếp lại các Phòng Giao dịch, cải tạo, di dời các vị trí kinh doanh không thuận lợi, nhằm hoạt động hiệu quả và chiếm thị phần cũng như quảng bá thương hiệu.

### Về tổ chức bộ máy và nhân sự

Tái cấu trúc lại các phòng, ban Hội Sở theo hướng quản trị rủi ro, chuyên môn hóa. Tổ chức và sắp xếp lại cán bộ cấp cao và cấp trung một cách hợp lý. Đào tạo nhân sự có chuyên môn làm nguồn nhân lực dự nguồn trong tương lai.

In 2013, Kienlong Bank will develop in a direction of safe, sustainable operation and reasonable profit.

Increase the charter capital to VND3,600 billion from VND3,000 billion (up 20% compared to 2012) in order to improve financial capability.

### Fund mobilization

Promoting growth rate of money market 1. Attracting term deposits of 12 months or more, increasing the proportion of foreign currency funds to promote trade sponsorship and international payment.

### Offering loans

Speeding up credit growth in a selective manner and ensure credit quality. Prioritizing investment in the field of agriculture and rural development. At the same time, developing microcredit products to enhance the efficient use of capital, especially installment loans, consumer loans.

### Services

Developing payment services, collection and payment services; providing electronic banking products and services to suit customers' needs and tastes: Internet banking, Homebanking...; looking for partners in cross-selling. Service income is strived to occupy about 5% - 10% of the total income.

### Investment

Though the economic situation in 2013 is forecasted to remain challenging, this is also an opportunity for Kienlong Bank to make investments in the following forms: Buying real estate to build branches in the system, considering the capital contribution or acquiring a securities company. Carrying out joint ventures or capital contribution to effective enterprises. Reasonably investing in debt securities of the Government to restructure the assets and maintain sufficient liquidity - level 2 for the bank.

### Pre-tax profit

The expenses must be used efficiently and economically in order to reduce operating costs, increase business results.

### Network expansion

Reorganizing operation network, especially rearranging the transaction offices, renovating and relocating unfavorable locations in order to achieve operational effectiveness, increase the market share as well as promote Kienlong Bank's brandname.

### Organizational structure and human resources

Restructuring all the departments of Head Office in the direction of risk management and specialization. Organizing and rearranging senior officers and mid-level officers reasonably. Training specialized personnel as manpower sources in the future.

## MAJOR FINANCIAL TARGETS IN 2013

Targets	Plan 2013	% Increase/ Decrease 2012
Consolidated pre-tax profit	VND 493 billion	5.42%
Total assets	VND 19,135 billion	2.98%
Outstanding loans	VND 10,846 billion	12%
Mobilized funds	VND 15,216 billion	3.15%
Dividend payout ratio	9% - 10%	
Non-performing loan ratio	≤ 3%	

## MỘT SỐ CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2013

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2013	% Tăng/Giảm 2012
Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	493 tỷ	5,42%
Tổng tài sản	19.135 tỷ	2,98%
Dư nợ cho vay khách hàng	10.846 tỷ	12%
Tổng vốn huy động	15.216 tỷ	3,15%
Cổ tức năm 2013	9% - 10%	
Tỷ lệ nợ xấu	≤ 3%	



# BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

## Report of The Board of Supervisions

Thông qua hoạt động kiểm soát và kiểm toán nội bộ năm 2012, Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của Ngân hàng TMCP Kiên Long đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, của ngành và các quy định nội bộ của Ngân hàng.

Qua việc thẩm định báo cáo tài chính của Ngân hàng trong năm tài chính năm 2012, kết thúc vào ngày 31/12/2012 và qua kết quả kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán Mỹ, Ban Kiểm soát chúng tôi có nhận xét như sau:

Báo cáo tài chính năm 2012 do Ngân hàng lập ngày 31/12/2012 được lập đúng biểu mẫu do Ngân hàng nhà nước Việt Nam và Bộ tài chính quy định, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành. Các số liệu phản ánh trên các báo cáo tài chính năm 2012 đã được thể hiện đầy đủ, rõ ràng, trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012 được thể hiện qua những số liệu chủ yếu sau đây:

- Tổng tài sản	18.581 tỷ VNĐ
- Vốn chủ sở hữu	3.078 tỷ VNĐ
- Tổng dư nợ cho vay	9.683 tỷ VNĐ
* Tỷ lệ nợ xấu / Tổng dư nợ	2,93%
- Tổng huy động	14.751 tỷ VNĐ
- Lợi nhuận trước thuế	468 tỷ VNĐ

*Based on the internal auditing and inspection in 2012, the Board of Supervisors made the assessment that Kienlong Commercial Joint Stock Bank ("Kienlong Bank" or "the Bank") has fully abided by the provisions of law, of the banking sector, and of internal regulations under the Articles of Kienlong Bank's Resolution approved by the General Meeting of Shareholders.*

*Based on the results of inspecting and assessing the financial statements of Kienlong Bank as at December 31, 2012 and the auditing results made by American Auditing Company, we, the Board of Supervisors, announce our opinions on the financial statements of the Bank for the fiscal year 2012 as follows:*

*The financial statements of Kienlong Bank have been prepared in accordance with Vietnamese Accounting Standards and prevailing regulations. The financial statements present fairly and reasonably the financial position of the Bank as at December 31, 2012 and the result of its operation for the year then ended*

*The results of the Bank's operations in 2012 were presented via the following major financial figures:*

- Total assets	VND 18,581 billion
- Owner's equity	VND 3,078 billion
- Outstanding loans	VND 9,683 billion
* Non-performing loan ratio / total outstanding loans	2.93%
- Mobilized funds	VND 14,751 billion
- Profit after tax	VND 468 billion

Trưởng BKS | Chief Supervisor

Nguyễn Chí Nhiều





# BÁO CÁO KIỂM TOÁN

## Independent Auditor's Report

### American Auditing

Số: 016/2012/BCKT-A.A-HN **BÁO CÁO KIỂM TOÁN VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2012 NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KIÊN LONG**

Kính gửi: **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KIÊN LONG**

Chúng tôi đã kiểm toán các báo cáo tài chính hợp nhất gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012, được lập ngày 07 tháng 01 năm 2013 của NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KIÊN LONG ("Ngân hàng") từ trang 05 đến trang 50 kèm theo.

Việc lập và trình bày các báo cáo tài chính hợp nhất này thuộc về trách nhiệm Tổng Giám đốc Ngân hàng. Trách nhiệm của Chúng tôi là căn cứ vào việc kiểm toán để hình thành một ý kiến độc lập về các báo cáo tài chính hợp nhất này.

#### Cơ sở ý kiến:

Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính hợp nhất không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính hợp nhất; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành (hoặc được chấp nhận), các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Tổng Giám đốc Ngân hàng cũng như cách trình bày tổng quát các Báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của Chúng tôi.

#### Ý kiến của Kiểm toán viên:

Theo quan điểm của chúng tôi các báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý xét trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KIÊN LONG tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Ngân hàng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán của Ngân hàng nhà nước Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

TP.HCM, ngày 31 tháng 03 năm 2013

Kiểm Toán Viên

**NGUYỄN PHƯƠNG LAN ANH**

Số chứng chỉ KTV: 0673/KTV  
Bộ Tài Chính Việt Nam cấp

Tổng Giám Đốc

**LÊ VĂN THANH**

Số chứng chỉ KTV: 0357/KTV  
Bộ Tài Chính Việt Nam cấp

### American Auditing

**AUDITOR'S REPORT ON FINANCIAL STATEMENTS FOR THE FISCAL YEAR ENDED DECEMBER 31, 2012 KIENLONG COMMERCIAL JOINT-STOCK BANK**

To: **BOARD OF MANAGEMENT AND BOARD OF GENERAL DIRECTORS KIENLONG COMMERCIAL JOINT-STOCK BANK**

We have audited consolidated financial statements consisting of consolidated balance sheet, consolidated income statement, consolidated statement of cash flows and Notes to consolidated financial statements of Kienlong Commercial Joint-Stock Bank from page 5 to page 50 for the fiscal year ended December 31, 2012.

Board of General Directors is responsible for the preparation of financial statements. It is our responsibility to form an independent opinion, based on our audit, on those consolidated financial statements.

#### Basis of opinion:

We conducted our audit in accordance with the Vietnamese Standards on Auditing. We planned and completed our audit so as to obtain the assurance that the consolidated financial statements are free of material misstatement. An audit includes examination, on a test basis, of evidence relevant to the amounts and disclosures in the consolidated financial statements. It also includes an assessment of accounting principles used, the significant estimates and judgments made by the Board of General Directors, as well as evaluating the overall presentation of the consolidated financial statements. We believe that our audit provides a reasonable basis for our opinion.

#### Auditor's opinion:

In our opinion, the consolidated financial statements give a true and fair view, in all material respects, of the financial position of Kienlong Commercial Joint-Stock Bank as at December 31, 2012 as well as its operating results and cash flows for the year then ended in compliance with the Vietnamese Accounting Standards and Vietnamese Accounting System, regulations of the State Bank of Vietnam and relevant statutory regulations.

Auditor

**Ms. NGUYEN PHUONG LAN ANH**  
Audit certificate No: 0673/KTV  
Issued by the Vietnamese Ministry of Finance.

HCM City, March 31<sup>st</sup>, 2013

General Director

**Mr. LE VAN THANH**  
Audit certificate No: 0357/KT  
Issued by the Vietnamese Ministry of Finance.

# BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Niên độ kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Thuyết minh	31/12/2012	01/01/2012
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN</b>			
I	TIỀN MẶT, VÀNG BẠC, ĐÁ QUÝ	V.01	113.526.874.777	112.933.664.044
II	TIỀN GỬI TẠI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC	V.02	412.726.000.112	885.357.501.760
III	TIỀN, VÀNG GỬI TẠI CÁC TCTD KHÁC VÀ CHO VAY CÁC TCTD KHÁC	V.03	3.165.923.407.432	4.154.375.068.943
1	Tiền, vàng gửi tại các TCTD khác		2.665.923.407.432	4.154.375.068.943
2	Cho vay các TCTD khác		500.000.000.000	-
3	Dự phòng rủi ro cho vay các TCTD khác		-	-
IV	CHỨNG KHOÁN KINH DOANH	V.04	-	33.605.741.996
1	Chứng khoán kinh doanh		-	74.188.234.948
2	Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh		-	(40.582.492.952)
V	CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH PHÁI SINH VÀ CÁC TS TÀI CHÍNH KHÁC	V.05	-	-
VI	CHO VAY KHÁCH HÀNG		9.541.603.059.318	8.309.061.706.224
1	Cho vay khách hàng	V.06	9.683.477.230.649	8.403.856.165.904
2	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	V.07	(141.874.171.331)	(94.794.459.680)
VII	CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ	V.08	3.800.223.203.147	3.000.000.000.000
1	Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán		2.800.223.203.147	1.500.000.000.000
2	Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn		1.000.000.000.000	450.000.000.000
3	Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư		-	-
VIII	GÓP VỐN, ĐẦU TƯ DÀI HẠN	V.09	69.521.100.000	74.441.100.000
1	Đầu tư vào công ty con		-	-
2	Vốn góp liên doanh		-	-
3	Đầu tư vào công ty liên kết		-	-
4	Đầu tư dài hạn khác		69.521.100.000	74.441.100.000
5	Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn		-	-
IX	TÀI SẢN CỐ ĐỊNH		574.957.537.838	433.091.935.844
1	Tài sản cố định hữu hình	V.10	114.485.984.796	60.880.260.772
a	Nguyên giá TSCĐ		149.982.332.975	84.887.138.504
b	Hao mòn TSCĐ		(35.496.348.179)	(24.006.877.732)
2	Tài sản cố định thuê tài chính	V.11	-	-
a	Nguyên giá TSCĐ		-	-
b	Hao mòn TSCĐ		-	-
3	Tài sản cố định vô hình	V.12	460.471.553.042	372.211.675.072
a	Nguyên giá TSCĐ		468.413.822.866	379.275.611.420
b	Hao mòn TSCĐ		(7.942.269.824)	(7.063.936.348)
X	BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ		-	-
1	Nguyên giá BĐSĐT		-	-
2	Hao mòn BĐSĐT		-	-
XI	TÀI SẢN CÓ KHÁC	V.14	902.518.239.438	846.334.618.926
1	Các khoản phải thu	V.14.2	97.468.169.427	285.348.761.680
2	Các khoản lãi, phí phải thu		731.326.747.302	515.457.152.030
3	Tài sản thuế TNDN hoãn lại	V.21.1	-	-
4	Tài sản Có khác	V.14.4	73.723.322.709	45.528.705.216
	- Trong đó: Lợi thế thương mại		-	-
5	Các khoản dự phòng rủi ro cho các TS Có nội bảng khác	V.14.3	-	-
	TỔNG TÀI SẢN CÓ		18.580.999.422.062	17.849.201.337.737

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Thuyết minh	31/12/2012	01/01/2012
<b>B</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>			
I	CÁC KHOẢN NỢ CHÍNH PHỦ VÀ NHNN	V.15	-	-
II	TIỀN GỬI VÀ VAY CÁC TCTD KHÁC	V.16	3.007.490.490.293	4.767.921.148.642
1	Tiền gửi của các TCTD khác		4.767.921.148.642	4.767.921.148.642
2	Vay các TCTD khác		500.000.000.000	-
III	TIỀN GỬI CỦA KHÁCH HÀNG	V.17	10.641.181.615.932	8.137.592.772.885
IV	CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH PHÁI SINH VÀ CÁC KHOẢN NỢ TC KHÁC	V.05	-	-
V	VỐN TÀI TRỢ, ỦY THÁC ĐẦU TƯ, CHO VAY TCTD CHỊU RỦI RO	V.18	102.456.558.500	54.672.478.500
VI	PHÁT HÀNH GIẤY TỜ CÓ GIÁ	V.19	1.000.000.000.000	1.050.273.000.000
VII	CÁC KHOẢN NỢ KHÁC		385.003.168.758	382.608.941.255
1	Các khoản lãi, phí phải trả		234.588.231.935	242.456.285.232
2	Thuế TNDN hoãn lại phải trả	V.21.2	-	-
3	Các khoản phải trả và công nợ khác	V.20	149.977.336.895	139.813.764.472
4	Dự phòng rủi ro khác (DP cho công nợ tiềm ẩn và cam kết ngoại bảng)	V.20	437.599.928	338.891.551
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		15.136.131.833.483	14.393.068.341.282
VIII	VỐN VÀ CÁC QUỸ	V.22	3.444.867.588.579	3.456.132.996.455
1	Vốn của TCTD		2.965.800.000.000	3.000.000.000.000
a	Vốn điều lệ		3.000.000.000.000	3.000.000.000.000
b	Vốn đầu tư XDCB		-	-
c	Thặng dư vốn cổ phần		-	-
d	Cổ phiếu quỹ		(34.200.000.000)	-
e	Cổ phiếu ưu đãi		-	-
f	Vốn khác		-	-
2	Quỹ của TCTD		127.531.734.704	61.211.125.643
3	Chênh lệch tỷ giá hối đoái		-	-
4	Chênh lệch đánh giá lại tài sản		-	-
5	Lợi nhuận chưa phân phối/ Lỗ lũy kế		351.535.853.875	394.921.870.812
IX	LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ		-	-
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		18.580.999.422.062	17.849.201.337.737

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Thuyết minh	31/12/2012	01/01/2012
I	NGHĨA VỤ NỢ TIỀM ẨN	VIII.38	196.297.833.440	34.927.087.363
1	Bảo lãnh vay vốn		-	-
2	Cam kết trong nghiệp vụ L/C		163.375.645.160	6.582.164.400
3	Bảo lãnh khác		32.922.188.280	28.344.922.963
II	CÁC CAM KẾT ĐƯA RA	VIII.38	-	-
1	Cam kết tài trợ cho khách hàng		-	-
2	Cam kết khác		-	-

Kiên Giang, ngày 07 tháng 01 năm 2013

Kế Toán Trưởng

Nguyễn Châu

Tổng Giám Đốc

Phạm Khắc Khoan



# CONSOLIDATED BALANCE SHEET

As at 31 December 2012

Unit: VND

No.	Items	Notes	31/12/2012	01/01/2012
<b>A</b>	<b>ASSETS</b>			
I	CASH AND CASH EQUIVALENTS	V.01	113,526,874,777	112,933,664,044
II	DEPOSITS AT THE STATE BANK OF VIETNAM	V.02	412,726,000,112	885,357,501,760
III	DEPOSITS AND LOANS TO RELATED CREDIT INSTITUTIONS	V.03	3,165,923,407,432	4,154,375,068,943
1	Deposits to credit institutions		2,665,923,407,432	4,154,375,068,943
2	Loans to credit institutions		500,000,000,000	-
3	Provision for credit losses		-	-
IV	TRADING SECURITIES	V.04	-	33,605,741,996
1	Trading securities		-	74,188,234,948
2	Provision for devaluation of securities		-	(40,582,492,952)
V	DERIVATIVES AND OTHER FINANCIAL ASSETS	V.05	-	-
VI	LOANS TO CUSTOMERS		9,541,603,059,318	8,309,061,706,224
1	Loans to customers	V.06	9,683,477,230,649	8,403,856,165,904
2	Provision for credit losses	V.07	(141,874,171,331)	(94,794,459,680)
VII	INVESTMENT SECURITIES	V.08	3,800,223,203,147	3,000,000,000,000
1	Available-for-sale securities		2,800,223,203,147	2,550,000,000,000
2	Held-to-maturity securities		1,000,000,000,000	450,000,000,000
3	Provisions for devaluation of securities		-	-
VIII	EQUITY INVESTMENT AND LONGTERM INVESTMENT	V.09	69,521,100,000	74,441,100,000
1	Investments in subsidiaries		-	-
2	Investments in joint-ventures		-	-
3	Investments in associates		-	-
4	Investments in other business undertakings		69,521,100,000	74,441,100,000
5	Provisions for devaluation of long-term investments		-	-
IX	FIXED ASSETS		574,957,537,838	433,091,935,844
1	Tangible fixed assets	V.10	114,485,984,796	60,880,260,772
a	Cost		149,982,332,975	84,887,138,504
b	Accumulated depreciation		(35,496,348,179)	(24,006,877,732)
2	Financial leased assets	V.11	-	-
a	Cost		-	-
b	Accumulated depreciation		-	-
3	Intangible fixed assets	V.12	460,471,553,042	372,211,675,072
a	Cost		468,413,822,866	379,275,611,420
b	Accumulated amortisation		(7,942,269,824)	(7,063,936,348)
X	INVESTMENT PROPERTIES		-	-
a	Cost		-	-
b	Accumulated depreciation		-	-
XI	OTHER LONG-TERM ASSETS	V.14	902,518,239,438	846,334,618,926
1	Accounts receivable	V.14.2	97,468,169,427	285,348,761,680
2	Accrued interests receivable		731,326,747,302	515,457,152,030
3	Deferred tax assets	V.21.1	-	-
4	Other assets	V.14.4	73,723,322,709	45,528,705,216
	- In which: Goodwill		-	-
5	Other provision	V.14.3	-	-
	<b>TOTAL ASSETS</b>		<b>18,580,999,422,062</b>	<b>17,849,201,337,737</b>

No.	Items	Notes	31/12/2012	01/01/2012
<b>B</b>	<b>LIABILITIES AND OWNERS' EQUITY</b>			
I	BORROWINGS FROM THE STATE BANK OF VIETNAM	V.15	-	-
II	DEPOSITS AND BORROWINGS FROM OHER CREDIT INSTITUTIONS	V.16	3,007,490,490,293	4,767,921,148,642
1	Deposits from other credit institutions		4,767,921,148,642	4,767,921,148,642
2	Borrowings from other credit institutions		500,000,000,000	-
III	DEPOSITS FROM CUSTOMERS	V.17	10,641,181,615,932	8,137,592,772,885
IV	DERIVATIVES AND OTHER FINANCIAL LIABILITIES	V.05	-	-
V	ENTRUSTED FUNDS	V.18	102,456,558,500	54,672,478,500
VI	VALUABLE PAPERS	V.19	1,000,000,000,000	1,050,273,000,000
VII	OTHER LIABILITIES		385,003,168,758	382,608,941,255
1	Interests, fees payable		234,588,231,935	242,456,285,232
2	Deferred tax liability	V.21.2	-	-
3	Accounts payable and other liabilities	V.20	149,977,336,895	139,813,764,472
4	Provision for other losses (for off-balance-sheet contingencies and commitments)	V.20	-	338,891,551
	TOTAL LIABILITIES		15,136,131,833,483	14,393,068,341,282
VIII	OWNER'S EQUITY	V.22	3,444,867,588,579	3,456,132,996,455
1	Equity		2,965,800,000,000	3,000,000,000,000
a	Contributed chartered capital		3,000,000,000,000	3,000,000,000,000
b	Basic construction investment fund		-	-
c	Share premium		-	-
d	Treasury shares		(34,200,000,000)	-
e	Preferred shares		-	-
f	Others		-	-
2	Reserves		127,531,734,704	61,211,125,643
3	Foreign exchange differences		-	-
4	Difference upon assets revaluation		-	-
5	Retained earnings		351,535,853,875	394,921,870,812
IX	MINORITY INTEREST		-	-
	<b>TOTAL LIABILITIES AND OWNER'S EQUITY</b>		<b>18,580,999,422,062</b>	<b>17,849,201,337,737</b>

Unit: VND

Unit: VND

No.	Items	Notes	31/12/2012	01/01/2012
I	CONTINGENCIES	VIII.38	196,297,833,440	34,927,087,363
1	Capital loan guarantees		-	-
2	Letters of credit		163,375,645,160	6,582,164,400
3	Other guarantees		32,922,188,280	28,344,922,963
II	COMMITMENTS	VIII.38	-	-
1	Customers funding		-	-
2	Others		-	-

Chief Accountant

Mr. Nguyen Chau

Kien Giang, January 07<sup>th</sup>, 2013

Chief Executive Officer



Mr. Pham Khắc Khoan

# BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Niên độ kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

DVT: VND

STT	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm 2012	Năm 2011
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
01	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được		3.495.723.785.578	2.864.594.995.010
02	Chi phí lãi và các khoản chi phí tương tự đã trả		(2.641.160.733.360)	(2.108.769.815.121)
03	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được		(2.328.040.309)	55.691.778.228
04	Chênh lệch số tiền thực thu/thực chi từ hoạt động kinh doanh (ngoại tệ, vàng bạc, chứng khoán)		(27.798.203.876)	(8.073.291.749)
05	Thu nhập khác		(7.255.892.456)	304.448.243
06	Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xóa, bù đắp bằng nguồn rủi ro		-	-
07	Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ		(553.305.390.129)	(342.242.229.407)
08	Tiền thuế thu nhập thực nộp trong kỳ		(126.104.350.156)	(64.619.531.416)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và vốn lưu động</b>			<b>137.771.175.292</b>	<b>396.886.353.788</b>
<b>Những thay đổi về tài sản hoạt động</b>				
09	(Tăng)/Giảm các khoản tiền, vàng gửi và cho vay các TCTD khác		(1.100.000.000.000)	(350.000.000.000)
10	(Tăng)/Giảm các khoản về kinh doanh chứng khoán		(800.223.203.147)	(1.050.000.000.000)
11	(Tăng)/Giảm các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác		-	676.363.636
12	(Tăng)/Giảm các khoản cho vay khác hàng		(1.279.621.064.745)	(1.395.420.180.307)
13	Giảm nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản		-	-
14	(Tăng)/Giảm khác về tài sản hoạt động		159.621.268.805	319.709.375.855
<b>Những thay đổi về công nợ hoạt động</b>				
15	Tăng/(Giảm) các khoản nợ chính phủ và NHNN		-	-
16	Tăng/(Giảm) các khoản tiền gửi và vay các TCTD		(1.760.430.658.349)	3.328.461.752.951
17	Tăng/(Giảm) tiền gửi của khách hàng (bao gồm cả Kho bạc Nhà nước)		2.959.778.027.577	1.579.935.533.270
18	Tăng/(Giảm) phát hành giấy tờ có giá (ngoại trừ giấy tờ có giá phát hành được tính vào hoạt động tài chính)		(50.273.000.000)	(49.727.000.000)
19	Tăng/(Giảm) vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay mà TCTD phải chịu rủi ro		(47.784.080.000)	(26.032.541.500)
20	Tăng/(Giảm) các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác		-	(720.000.000)
21	Tăng/(Giảm) khác về công nợ hoạt động		18.069.345.040	17.559.106.044
22	Chi từ các quỹ của TCTD		(28.091.307.524)	(13.737.374.391)
I	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>(1.695.615.337.051)</b>	<b>2.757.591.389.346</b>

DVT: VND

STT	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm 2012	Năm 2011
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
01	Mua sắm TSCĐ		(154.233.405.917)	(58.600.608.910)
02	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ		-	-
03	Tiền chi từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ		-	-
07	Tiền chi đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác		-	(5.191.100.000)
08	Tiền thu từ đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác		4.920.000.000	-
09	Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn		639.740.125	686.250.000
II	<b>Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>		<b>(148.673.665.792)</b>	<b>(63.105.458.910)</b>
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
01	Tăng vốn cổ phần từ góp vốn và / hoặc phát hành cổ phiếu		-	-
02	Tiền thu từ phát hành giấy tờ có giá dài hạn đủ điều kiện tính vào vốn tự có và các khoản vốn vay dài hạn khác		-	-
03	Tiền chi thanh toán giấy tờ có giá dài hạn đủ điều kiện tính vào vốn tự có và các khoản vốn vay dài hạn khác		-	-
04	Cổ tức trả cho cổ đông, lợi nhuận đã chia		(300.000.000.000)	(150.000.000.000)
05	Tiền chi ra mua cổ phiếu quỹ		(34.200.000.000)	-
06	Tiền thu được do bán cổ phiếu quỹ		-	-
III	<b>Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>		<b>(334.200.000.000)</b>	<b>(150.000.000.000)</b>
IV	<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ</b>		<b>(2.178.489.002.843)</b>	<b>2.544.485.930.436</b>
V	Tiền và các khoản tương đương tiền đầu kỳ		4.866.435.764.687	2.321.949.834.251
VI	Điều chỉnh ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá		-	-
VII	Tiền và các khoản tương đương tiền cuối kỳ	VII.34	2.687.946.761.844	4.866.435.764.687

Kiên Giang, ngày 07 tháng 01 năm 2013

Kế Toán Trưởng



Nguyễn Châu

Tổng Giám Đốc



Phạm Khắc Khoan





# CONSOLIDATED STATEMENT OF CASH FLOWS

As at 31 December 2012

Unit: VND

No.	Items	Notes	2012	2011
<b>CASH FLOW FROM OPERATING ACTIVITIES</b>				
01	Interest and similar income received		3,495,723,785,578	2,864,594,995,010
02	Interest expense and similar charges paid		(2,641,160,733,360)	(2,108,769,815,121)
03	Fees and commissions received		(2,328,040,309)	55,691,778,228
04	Difference of paid/ received amount from operating activities (foreign currencies, gold, securities)		(27,798,203,876)	(8,073,291,749)
05	Other income		(7,255,892,456)	304,448,243
06	Receipts from solved loans		-	-
07	Salaries and administrative expenses paid		(553,305,390,129)	(342,242,229,407)
08	Corporate income tax paid		(126,104,350,156)	(64,619,531,416)
<b>Net cash flows from operating activities before changes in operating assets and operating liabilities</b>			<b>137,771,175,292</b>	<b>396,886,353,788</b>
<b>Changes in operating assets</b>				
09	(Increase)/Decrease in cash, gold and loans to other credit institutions		(1,100,000,000,000)	(350,000,000,000)
10	(Increase)/Decrease in proceeds from securities trading activities		(800,223,203,147)	(1,050,000,000,000)
11	(Increase)/Decrease in derivatives and other financial assets		-	676,363,636
12	(Increase)/Decrease in loans to customers		(1,279,621,064,745)	(1,395,420,180,307)
13	Decrease in provisions for losses		-	-
14	(Increase)/Decrease in operating assets		159,621,268,805	319,709,375,855
<b>Changes in operating liabilities</b>				
15	Increase/(Decrease) in borrowings from the Government and State Bank of Vietnam (SBV)		-	-
16	Increase/(Decrease) in deposits and borrowings from other credit institutions		(1,760,430,658,349)	3,328,461,752,951
17	Increase/(Decrease) in deposits from customers (including the State Treasury)		2,959,778,027,577	1,579,935,533,270
18	Increase/(Decrease) in issuance of valuable papers (excluding valuable papers accounted to financing activities)		(50,273,000,000)	(49,727,000,000)
19	Increase/(Decrease) in entrusted funds and other borrowed funds		(47,784,080,000)	(26,032,541,500)
20	Increase/(Decrease) in derivatives and other financial liabilities		-	(720,000,000)
21	Other Increase/(Decrease) in operating liabilities		18,069,345,040	17,559,106,044
22	Payment from funds of credit institutions		(28,091,307,524)	(13,737,374,391)
I	<b>Net cash flows from operating activities</b>		<b>(1,695,615,337,051)</b>	<b>2,757,591,389,346</b>

Unit: VND

No.	Items	Notes	2012	2011
<b>CASH FLOWS FROM INVESTING ACTIVITIES</b>				
01	Acquisition of fixed assets		(154,233,405,917)	(58,600,608,910)
02	Receipts on disposal of fixed assets		-	-
03	Cash-out for disposal of fixed assets		-	-
07	Investments in other entities		-	(5,191,100,000)
08	Proceeds from investment in other entities		4,920,000,000	-
09	Dividends received and profit shared from long-term investments		639,740,125	686,250,000
II	<b>Net cash flows from investing activities</b>		<b>(148,673,665,792)</b>	<b>(63,105,458,910)</b>
<b>CASH FLOWS FROM FINANCING ACTIVITIES</b>				
01	Increase in share capital due to capital contribution and/or stock issuance of shares		-	-
02	Proceeds from issuance of valuable papers qualified to be accounted to equity capital and other long-term loan capital		-	-
03	Payment for valuable documents qualified to be accounted to equity capital and other long-term loan capital		-	-
04	Dividends paid to shareholders		(300,000,000,000)	(150,000,000,000)
05	Payment for buying treasury shares		(34,200,000,000)	-
06	Proceeds from selling treasury shares		-	-
III	<b>Net cash flows from financing activities</b>		<b>(334,200,000,000)</b>	<b>(150,000,000,000)</b>
IV	<b>Net cash flows</b>		<b>(2,178,489,002,843)</b>	<b>2,544,485,930,436</b>
V	Cash and cash equivalents at beginning of the year		4,866,435,764,687	2,321,949,834,251
VI	Adjustments for impacts of change in exchange rate		-	-
VII	Cash and cash equivalents at end of the year	VII.34	2,687,946,761,844	4,866,435,764,687

Kien Giang, January 07<sup>th</sup>, 2013

Chief Accountant

Mr. Nguyen Chau

Chief Executive Officer

Mr. Pham Khắc Khoan

# BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Niên độ kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

# CONSOLIDATED INCOME STATEMENT

As at 31 December 2012

ĐVT: VND

STT	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm 2012	Năm 2011
01	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	VI.23	2.721.757.907.474	2.352.900.085.669
02	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	VI.24	1.643.661.387.587	1.475.635.824.008
I	Thu nhập lãi thuần		1.078.096.519.887	877.264.261.661
03	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		7.245.205.379	72.104.649.666
04	Chi phí hoạt động dịch vụ		9.573.245.688	20.439.246.438
II	Lãi/lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	VI.25	(2.328.040.309)	51.665.403.228
III	Lãi/lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	VI.26	1.916.350.289	2.152.481.791
IV	Lãi/lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	VI.27	(29.907.327.045)	(23.327.833.325)
V	Lãi/lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	VI.28	-	-
05	Thu nhập từ hoạt động khác		61.568.947.294	3.591.001.191
06	Chi phí hoạt động khác		1.791.242.240	347.534.269
VI	Lãi/lỗ thuần từ hoạt động khác	VI.30	59.777.705.054	3.243.466.922
VII	Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	VI.29	843.921.025	4.152.637.600
VIII	Chi phí hoạt động	VI.31	567.690.690.240	354.347.487.824
IX	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		540.708.438.661	560.802.930.053
X	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		72.955.212.805	36.032.260.892
XI	Tổng lợi nhuận trước thuế		467.753.225.856	524.770.669.161
07	Chi phí thuế TNDN hiện hành		116.727.326.208	130.154.507.891
08	Chi phí thuế TNDN hoãn lại		-	-
XII	Chi phí thuế TNDN	VI.32	116.727.326.208	130.154.507.891
XIII	Lợi nhuận sau thuế		351.025.899.648	394.616.161.270
XIV	Lợi ích của cổ đông thiểu số		-	-
XV	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	VI.22.2	1.170	1.315

Kiên Giang, ngày 07 tháng 01 năm 2013

Kế Toán Trưởng



Nguyễn Châu

Tổng Giám Đốc



Phạm Khắc Khoan

Chief Accountant



Mr. Nguyen Chau

Kiên Giang, January 07<sup>th</sup>, 2013

Chief Executive Officer



Mr. Phạm Khắc Khoan

Unit: VND

No.	Items	Notes	2012	2011
01	Interest and similar income	VI.23	2,721,757,907,474	2,352,900,085,669
02	Interest expense and similar charges	VI.24	1,643,661,387,587	1,475,635,824,008
I	Net interest and similar income		1,078,096,519,887	877,264,261,661
03	Fees and commissions		7,245,205,379	72,104,649,666
04	Expenses incurred		9,573,245,688	20,439,246,438
II	Net fees and commissions	VI.25	(2,328,040,309)	51,665,403,228
III	Net gain/loss from dealing in foreign currencies	VI.26	1,916,350,289	2,152,481,791
IV	Net gain/loss from dealing in trading securities	VI.27	(29,907,327,045)	(23,327,833,325)
V	Net gain/loss from dealing in investment securities	VI.28	-	-
05	Income from other operating activities		61,568,947,294	3,591,001,191
06	Expenses incurred		1,791,242,240	347,534,269
VI	Net other operating income	VI.30	59,777,705,054	3,243,466,922
VII	Income from equity investments	VI.29	843,921,025	4,152,637,600
VIII	Operating Expenses	VI.31	567,690,690,240	354,347,487,824
IX	Net operating income before provision for credit losses		540,708,438,661	560,802,930,053
X	Provision for credit losses		72,955,212,805	36,032,260,892
XI	Pre-tax profit		467,753,225,856	524,770,669,161
07	Current corporate income tax expense		116,727,326,208	130,154,507,891
08	Deferred corporate income tax expense		-	-
XII	Corporate income tax	VI.32	116,727,326,208	130,154,507,891
XIII	Net profit after tax		351,025,899,648	394,616,161,270
XIV	Minority interest		-	-
XV	Basic earnings per share	VI.22.2	1,170	1,315



## MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

*Branch network*

**Ngân hàng KIÊN LONG cất cánh  
bay cao, chinh phục tầm cao mới**



# MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

## KHU VỰC MIỀN BẮC

### Chi nhánh Hà Nội

34A Hàn Thuyên, Q. Hai Bà Trưng  
ĐT: 04. 3933 4744 Fax: 04. 3933 4740

- PGD Bạch Mai  
291 Bạch Mai, P. Bạch Mai, Q. Hai Bà Trưng  
ĐT: 04. 3627 5754 Fax: 04. 3627 5756
- PGD Đống Xuân  
65 Nguyễn Trường Tộ, P. Trúc Bạch, Q. Ba Đình  
ĐT: 04. 3927 4816 Fax: 04. 3927 4817
- PGD Đống Đa  
976B Đường Láng, P. Láng Thượng, Q. Đống Đa  
ĐT: 04. 3259 5545 Fax: 04. 3259 5547
- PGD Láng Hạ  
27 Láng Hạ, P. Thành Công, Q. Ba Đình  
ĐT: 04. 3514 8767 Fax: 04. 3514 8764

### Chi nhánh Hải Phòng

87 Tô Hiệu, P. Trại Cau, Q. Lê Chân  
ĐT: 031. 361 1245 Fax: 031. 361 1246

- PGD Kiến An  
25 Trần Nhân Tông, P. Quán Trữ, Q. Kiến An  
ĐT: 031. 354 5959 Fax: 031. 354 5979
- PGD Lạch Tray  
227 Lạch Tray, Q. Ngô Quyền  
ĐT: 031. 384 5868 Fax: 031. 384 5586
- PGD Ngô Quyền  
263 Đà Nẵng, Q. Ngô Quyền  
ĐT: 031. 356 8406 Fax: 031. 356 8407
- PGD Trần Nguyên Hãn  
199 Trần Nguyên Hãn, P. Niệm Nghĩa  
ĐT: 031. 371 9358 Fax: 031. 371 9360

## KHU VỰC MIỀN TRUNG VÀ TÂY NGUYÊN

### Chi nhánh Đà Nẵng

222 Hùng Vương, Q. Hải Châu  
ĐT: 0511. 625 8989 Fax: 0511. 625 5757

- PGD Cai Lang  
456 Lê Duẩn, P. Chính Gián, Q. Thanh Khê  
ĐT: 0511. 364 7978 Fax: 0511. 364 7977
- PGD Hòa Khánh  
171E Nguyễn Lương Bằng, Q. Liên Chiểu  
ĐT: 0511. 377 1122 Fax: 0511. 377 1133

### Chi nhánh Đắk Lắk

146 Hoàng Diệu, P. Thành Công, TP. Buôn Mê Thuột  
ĐT: 0500. 384 3236 Fax: 0500. 384 3237

- PGD Tân Lập  
252 Ngô Quyền, P. Tân An, TP. Buôn Mê Thuột  
ĐT: 0500. 387 5353 Fax: 0500. 387 5354

### Chi nhánh Bình Định

85 Mai Xuân Thưởng, Lý Thường Kiệt, TP. Quy Nhơn  
ĐT: 056. 382 5566 Fax: 056. 382 5577

### Chi nhánh Phú Yên

101 - 103 Nguyễn Trãi, Phường 4, TP. Tuy Hòa  
ĐT: 057. 382 9393 Fax: 057. 382 5464

### Chi nhánh Khánh Hòa

46-48 Lý Thánh Tôn, P. Phương Sài, TP. Nha Trang  
ĐT: 058. 356 3446 Fax: 058. 356 3448

### PGD Bình Tân

12 Dã Tượng, P. Phước Long, TP. Nha Trang  
ĐT: 058. 388 3777 Fax: 058. 388 3444

### PGD Cam Ranh

136 Đường 22 tháng 8, P. Cam Thuận, TX. Cam Ranh  
ĐT: 058. 395 6767 Fax: 058. 395 6464

### PGD Diên Khánh

140 Lạc Long Quân, H. Diên Khánh  
ĐT: 058. 375 3111 Fax: 058. 375 3113

### PGD Ninh Hòa

128 Trần Quý Cáp, Tổ 4, TT. Ninh Hòa  
ĐT: 058. 363 5863 Fax: 058. 363 5869

### PGD Vạn Ninh

270 Hùng Vương, TT. Vạn Giã  
ĐT: 058. 391 3891 Fax: 058. 391 3883

### PGD Vĩnh Hải

40 đường 2/4, P. Vĩnh Hải, TP. Nha Trang  
ĐT: 058. 354 1133 Fax: 058. 354 2454

### Chi nhánh Bình Thuận

384 Trần Hưng Đạo, Lạc Đạo, TP. Phan Thiết, Bình Thuận  
ĐT: 062. 373 0888 Fax: 062. 373 0889

## KHU VỰC MIỀN NAM

### Chi nhánh Vũng Tàu

157 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 3, TP. Vũng Tàu  
ĐT: 064. 362 1621 Fax: 064. 351 3969

### Chi nhánh Bình Dương

242 Yersin, P. Phú Cường, TX. Thủ Dầu Một  
ĐT: 0650. 387 2742 Fax: 0650. 387 2741

### PGD Bến Cát

502 Đường 30/4, TT. Mỹ Phước, H. Bến Cát  
ĐT: 0650. 355 7557 Fax: 0650. 355 7556

### PGD Dĩ An

9/19 Nguyễn An Ninh, TX. Dĩ An  
ĐT: 0650. 377 5757 Fax: 0650. 377 5656

### PGD Lái Thiêu

50A ĐT 745, Khu phố chợ, TT. Lái Thiêu, H. Thuận An  
ĐT: 0650 379 7273 Fax: 0650. 379 7272

### Chi nhánh Đồng Nai

203 Phạm Văn Thuận, P. Tân Mai, TP. Biên Hoà  
ĐT: 061. 391 8606 Fax: 061. 391 8616

### Chi nhánh Sài Gòn

78-80 CMT8, Phường 6, Quận 3  
ĐT: 08. 3933 3933 Fax: 08. 3930 9112

### PGD An Lạc

371 Kinh Dương Vương, P. An Lạc, Q. Bình Tân  
ĐT: 08. 6266 0936 Fax: 08. 6266 0937

### PGD Bình Tây

34A Hậu Giang, Phường 2, Quận 6  
ĐT: 08. 3969 0245 Fax: 08. 3969 5773

### PGD Cộng Hòa

109 Cộng Hoà, Phường 12, Q. Tân Bình  
ĐT: 08. 3811 8055 Fax: 08. 3811 8056

### PGD Đầm Sen

87 Ông Ích Khiêm, Phường 10, Quận 11  
ĐT: 08. 3963 7071 Fax: 08. 3963 7072

### PGD Gò Vấp

308A Quang Trung, Phường 11, Q. Gò Vấp  
ĐT: 08. 3921 0375 Fax: 08. 3921 0376

### PGD Ngô Gia Tự

297 Ngô Gia Tự, Phường 3, Quận 10  
ĐT: 08. 3833 8361 Fax: 08. 3833 8360

### PGD Nguyễn Thị Thập

269 Nguyễn Thị Thập, P. Tân Phú, Quận 7  
ĐT: 08. 3775 2004 Fax: 08. 3775 1844

### PGD Quận 12

340A/2 Nguyễn Ảnh Thủ, P. Trung Mỹ Tây, Quận 12  
ĐT: 08. 3718 5557 Fax: 08. 3718 5558

### PGD Thủ Đức

15-17 Võ Văn Ngân, P. Linh Chiểu, Q. Thủ Đức  
ĐT: 08. 3720 5623 Fax: 08. 3720 5627

### PGD Tân Bình

197-199 Lý Thường Kiệt, Phường 6, Q. Tân Bình  
ĐT: 08. 3866 9454 Fax: 08. 3866 9466

### PGD Tân Sơn Nhì

01 Khu A5, Tân Sơn Nhì, P. Tân Quý, Q. Tân Phú  
ĐT: 08. 3810 3947 Fax: 08. 3810 3931

### PGD Tăng Thiện Vương

453 Tăng Thiện Vương, Phường 12, Quận 8  
ĐT: 08. 3951 6447 Fax: 08. 3951 6448

### Chi nhánh Long An

80 Hùng Vương, Phường 2, TP. Tân An  
ĐT: 072. 356 7072 Fax: 072. 356 7071

### Chi nhánh Tiền Giang

238-239-240 Ấp Bắc, Phường 5, TP. Mỹ Tho  
ĐT: 073. 397 2222 Fax: 073. 388 8822

### Chi nhánh Bến Tre

517 Đại lộ Đồng Khởi, P. Phú Khương, TX. Bến Tre  
ĐT: 075. 356 1268 Fax: 075. 356 1269

### PGD Bình Đại

19/C1 Khu phố 3, TT. Bình Đại  
ĐT: 075. 374 2555 Fax: 075. 374 2666

### PGD Ba Tri

5A Phan Ngọc Tông, TT. Ba Tri  
ĐT: 075. 376 3887 Fax: 075. 376 2847

### PGD Mỏ Cày Nam

Khu phố 7, TT. Mỏ cày, H. Mỏ Cày Nam  
ĐT: 075. 366 2888 Fax: 075. 366 3888

### Chi nhánh Vĩnh Long

27/1A Phạm Thái Bường, Phường 4, TP. Vĩnh Long  
ĐT: 070. 385 3338 Fax: 070. 385 3336

### PGD Bình Minh

5744 Ngô Quyền, Cái Vồn, H. Bình Minh  
ĐT: 070. 374 1737 Fax: 070. 374 1736

### Chi nhánh Trà Vinh

143 Lê Lợi, Phường 1, TP. Trà Vinh  
ĐT: 074. 385 3999 Fax: 074. 385 8456

### PGD Duyên Hải

Số 11, Dãy 13, Căn lô 3, H. Duyên Hải  
ĐT: 074. 383 3111 Fax: 074. 383 3969

### PGD Tiểu Cần

Số 10 đường 30/4, H. Tiểu Cần  
ĐT: 074. 361 4555 Fax: 074. 361 4123

### PGD Càng Long

11 Quốc lộ 53, Khu NƠGD, H. Càng Long  
ĐT: 074. 388 5777 Fax: 074. 388 5100

### Chi nhánh Cần Thơ

6A Đại lộ Hòa Bình, P. An Cư, Q. Ninh Kiều  
ĐT: 0710. 381 7115 Fax: 0710. 381 7114

### PGD Bình Thủy

23A CMT8, P. An Thới, Q. Bình Thủy  
ĐT: 0710. 388 1841 Fax: 0710. 388 1840

### PGD Cái Răng

163/4A Quốc lộ 1, P. Lê Bình, Q. Cái Răng  
ĐT: 0710. 391 0993 Fax: 0710. 391 0994

### PGD Thốt Nốt

477 Tổ 24, TT. Thốt Nốt, H. Thốt Nốt  
ĐT: 0710. 361 2100 Fax: 0710. 361 2102

### PGD Ô Môn

969B/6 Khu vực 4, P. Châu Văn Liêm, Q. Ô Môn  
ĐT: 0710. 366 5657 Fax: 0710. 366 5660

### PGD Vĩnh Thạnh

1311 Quốc lộ 80, TT. Vĩnh Thạnh, H. Vĩnh Thạnh  
ĐT: 0710. 364 1992 Fax: 0710. 364 1991

### Chi nhánh Hậu Giang

38 Lý Tự Trọng, Phường 3, TX. Vị Thanh  
ĐT: 0711. 358 2277 Fax: 0711. 358 2278



- PGD Long Mỹ  
140 Đường 30/4, H. Long Mỹ  
ĐT: 0711. 351 1868 Fax: 0711. 351 1444
- PGD Phụng Hiệp  
66, Quốc lộ 61, X. Tân Bình, H. Phụng Hiệp  
ĐT: 0711. 393 6678 Fax: 0711. 393 6777

#### Chi nhánh Sóc Trăng

179 Trần Hưng Đạo, Phường 3, TP. Sóc Trăng  
ĐT: 079. 364 5668 Fax: 079. 382 0666

#### Chi nhánh Đồng Hiệp

70 Nguyễn Huệ, Phường 2, TP. Cao Lãnh  
ĐT: 067. 387 6401 Fax: 067. 387 6400

- PGD Hồng Ngự  
88 Hùng Vương, H. Hồng Ngự  
ĐT: 067. 356 3801 Fax: 067. 356 3800

- PGD Sa Đéc  
09 Trần Hưng Đạo, Phường 2, TX. Sa Đéc  
ĐT: 067. 377 5555 Fax: 067. 377 5556

#### Chi nhánh An Giang

43 Lý Thái Tổ, P. Mỹ Long, TP. Long Xuyên  
ĐT: 076. 394 0945 Fax: 076. 394 0944

- PGD Châu Đốc  
54 Nguyễn Văn Thoại, P. Châu Phú A, TX. Châu Đốc  
ĐT: 076. 356 6337 Fax: 076. 356 6336

- PGD Tân Châu  
12 Nguyễn Văn Linh, P. Long Thạnh, H. Tân Châu  
ĐT: 076. 359 6027 Fax: 076. 359 6026

- PGD Thoại Sơn  
44 Lê Hồng Phong, TT. Núi Sập, H. Thoại Sơn  
ĐT: 076. 625 9149 Fax: 076. 625 9147

#### Chi nhánh Bạc Liêu

133A/3 Quốc lộ 1A, Khóm 2, Phường 7, TX. Bạc Liêu  
ĐT: 0781. 395 8862 Fax: 0781. 395 8864

- PGD Hồng Dân  
Khu nhà Phố 6D, TTTM Hồng Dân, TT. Ngan Dừa, H. H. Dân  
ĐT: 0781. 356 0866 Fax: 0781. 56 0864

- PGD Hộ Phòng  
250 Quốc lộ 1A, TT. Hộ Phòng, H. Giá Rai  
ĐT: 0781. 367 2636 Fax: 0781. 367 2637

- PGD Phước Long  
Ấp Nội Ô, TT. Phước Long  
ĐT: 0781. 358 1626 Fax: 0781. 358 1627

#### Chi nhánh Cà Mau

26-28 Phan Ngọc Hiển, Phường 4, TP. Cà Mau  
ĐT: 0780. 359 5999 Fax: 0780. 359 9777

#### Chi nhánh Rạch Giá

44 Phạm Hồng Thái, TP. Rạch Giá, T. Kiên Giang  
ĐT: 077. 386 9950 Fax: 077. 387 1171

- PGD An Biên  
60 Quốc lộ 63, TT. Thứ Ba, H. An Biên  
ĐT: 077. 351 0858 Fax: 077. 351 0860

- PGD Bến Nhứt  
Ngã Ba Bến Nhứt, X. Long Thạnh, H. Giồng Riềng  
ĐT: 077. 382 2690 Fax: 077. 382 2896

- PGD Gò Quao  
Ấp Phước Hưng 1, H. Gò Quao  
ĐT: 077. 366 0977 Fax: 077. 366 0978

- PGD Hà Tiên  
171 Mạc Thiên Tích, P. Bình San, TX. Hà Tiên  
ĐT: 077. 395 2810 Fax: 077. 395 2852

- PGD Hòn Đất  
32 Tổ 8, Ấp Tri Tôn, H. Hòn Đất  
ĐT: 077. 378 6898 Fax: 077. 378 6989

- PGD Kinh Tâm  
277 Ấp Đông Phước, H. Tân Hiệp  
ĐT: 077. 373 0900 Fax: 077. 373 1506

- PGD Rạch Sỏi  
1A Cách Mạng Tháng Tám, TP. Rạch Giá  
ĐT: 077. 391 2468 Fax: 077. 391 7574

- PGD Số 02  
Phố chợ Kinh B, H. Tân Hiệp  
ĐT: 077. 371 7273 Fax: 077. 371 7274

- PGD Số 03  
Khu vực Nội ô, H. Giồng Riềng  
ĐT: 077. 382 1476 Fax: 077. 363 0010

- PGD Số 04  
349 QL 80, Khu phố Ngã Ba, H. Kiên Lương  
ĐT: 077. 385 6368 Fax: 077. 375 5373

- PGD Tân Hiệp  
120 Khóm A, H. Tân Hiệp  
ĐT: 077. 372 7268 Fax: 077. 372 7299

- PGD Tân Thành  
Khu Dân cư Cây Dương, X. Tân Thành, H. Tân Hiệp  
ĐT: 077. 373 7148 Fax: 077. 373 7149

- PGD Vĩnh Thuận  
942 Vĩnh Phước 2, TT. Vĩnh Thuận  
ĐT: 077. 358 0460 Fax: 077. 358 0498

- PGD Mỹ Lâm  
421 Tân Điền, X. Mỹ Lâm, H. Hòn Đất, T. Kiên Giang  
ĐT: 077. 394 5599 Fax: 077. 394 5598

#### Chi nhánh Phú Quốc

139 Đường 30/4, TT. Dương Đông  
ĐT: 077. 384 8621 Fax: 077. 398 3279

- PGD An Thới  
Khu phố 3, TT. An Thới  
ĐT: 077. 399 9993 Fax: 077. 399 9994

#### NORTHERN REGION

##### Ha Noi Branch

34A Han Thuyen, Hai Ba Trung District, Ha Noi City  
Phone: 04. 3933 4744 Fax: 04. 3933 4740

- Bach Mai Sub-branch  
291 Bach Mai, Bach Mai Ward, Hai Ba Trung District  
Phone: 04. 3627 5754 Fax: 04. 3627 5756

- Dong Xuan Sub-branch  
65 Nguyen Truong To, Truc Bach Ward, Ba Dinh District  
Phone: 04. 3927 4816 Fax: 04. 3927 4817

- Dong Da Sub-branch  
976B Duong Lang, Lang Thuong Ward, Dong Da District  
Phone: 04. 3259 5545 Fax: 04. 3259 5547

- Lang Ha Sub-branch  
27 Lang Ha, Thanh Cong Ward, Ba Dinh District  
Phone: 04. 3514 8767 Fax: 04. 3514 8764

##### Hai Phong Branch

87 To Hieu, Trai Cau Ward, Le Chan District, Hai Phong City  
Phone: 031. 361 1245 Fax: 031. 361 1246

- Kien An Sub-branch  
25 Tran Nhan Tong, Quan Tru Ward, Kien An District  
Phone: 031. 354 5959 Fax: 031. 354 5979

- Lach Tray Sub-branch  
227 Lach Tray, Dang Giang Ward, Ngo Quyen District  
Phone: 031. 384 5868 Fax: 031. 384 5586

- Ngo Quyen Sub-branch  
263 Da Nang, Ngo Quyen District  
Phone: 031. 356 8406 Fax: 031. 356 8407

- Tran Nguyen Han Sub-branch  
199 Tran Nguyen Han, Niem Nghia Ward  
Phone: 031. 371 9358 Fax: 031. 371 9360

#### CENTRAL REGION AND HIGHLANDS

##### Da Nang Branch

222 Hung Vuong, Hai Chau District, Da Nang City  
Phone: 0511. 625 8989 Fax: 0511. 625 5757

- Cai Lang Sub-branch  
456 Le Duan, Chinh Gian Ward, Thanh Khe District  
Phone: 0511. 364 7978 Fax: 0511. 364 7977

- Hoa Khanh Sub-branch  
171E Nguyen Luong Bang, Lien Chieu District  
Phone: 0511. 377 1122 Fax: 0511. 377 1133

##### Daklak Branch

146 Hoang Dieu, Thanh Cong Ward, Buon Me Thuot City  
Phone: 0500. 384 3236 Fax: 0500. 384 3237

- Tan Lap Sub-branch  
252 Ngo Quyen, Tan An Ward, Buon Me Thuot City  
Phone: 0500. 387 5353 Fax: 0500. 387 5354

#### Binh Dinh Branch

85 Mai Xuan Thuong, Ly Thuong Kiet Ward, Quy Nhon City  
Phone: 056.382.5566 Fax: 056.382.5577

#### Phu Yen Branch

101-103 Nguyen Trai, Ward 4, Tuy Hoa City, Phu Yen Province  
Phone: 057. 382 9393 Fax: 057. 382 5464

#### Khanh Hoa Branch

46-48 Ly Thanh Ton, Phuong Sai Ward, Nha Trang City  
Phone: 058. 356 3446 Fax: 058. 356 3448

- Binh Tan Sub-branch  
12 Da Tuong, Phuoc Long Ward, Nha Trang City  
Phone: 058. 388 3777 Fax: 058. 388 3444

- Cam Ranh Sub-branch  
136 22/8 Street, Cam Thuan Ward, Cam Ranh Town  
Phone: 058. 395 6767 Fax: 058. 395 6464

- Dien Khanh Sub-branch  
140 Lac Long Quan, Dien Khanh Ward  
Phone: 058. 375 3111 Fax: 058. 375 3113

- Ninh Hoa Sub-branch  
128 Tran Quy Cap, Group 4, Ninh Hoa Town  
Phone: 058. 363 5863 Fax: 058. 363 5869

- Van Ninh Sub-branch  
270 Hung Vuong, Van Gia Town  
Phone: 058. 391 3891 Fax: 058. 391 3883

- Vinh Hai Sub-branch  
40 2/4 Street, Vinh Hai Ward, Nha Trang City  
Phone: 058. 354 1133 Fax: 058. 354 2454

#### Binh Thuan Branch

384 Tran Hung Dao, Lac Dao Ward, Phan Thiet City, Binh Thuan Province  
Phone: 062.373.0888 Fax: 062.373.0889

#### SOUTHERN REGION

##### Vung Tau Branch

157 Nam Ky Khoi Nghia, Ward 3, Vung Tau City  
Phone: 064. 362 1621 Fax: 064. 351 3969

##### Binh Duong Branch

242 Yersin, Phu Cuong Ward, Thu Dau Mot Town  
Phone: 0650. 387 2742 Fax: 0650. 387 2741

- Lai Thieu Sub-branch  
50A DT 745 Street, Market Residential Area, Lai Thieu Town  
Phone: 0650 379 7273 Fax: 0650. 379 7272

- Ben Cat Sub-branch  
502 30/4 Street, My Phuoc Town, Ben Cat District  
Phone: 0650. 355 7557 Fax: 0650. 355 7556

- Di An Sub-branch  
9/19 Nguyen An Ninh, Di An Town  
Phone: 0650. 377 5757 Fax: 0650. 377 5656

##### Dong Nai Branch

203 Pham Van Thuan, Tan Mai Ward, Bien Hoa City  
Phone: 061. 391 8606 Fax: 061. 391 8616



# BRANCH NETWORK

## Sai Gon Branch

78-80 Cach Mang Thang Tam, Ward 6, District 3, HCM City  
Phone: 08. 3933 3933 Fax: 08. 3930 9112

### An Lac Sub-branch

371 Kinh Duong Vuong, An Lac Ward, Binh Tan District  
Phone: 08. 6266 0936 Fax: 08. 6266 0937

### Binh Tay Sub-branch

34A Hau Giang, Ward 2, District 6  
Phone: 08. 3969 0245 Fax: 08. 3969 5773

### Cong Hoa Sub-branch

109 Cong Hoa, Ward 12, Tan Binh District  
Phone: 08. 3811 8055 Fax: 08. 3811 8056

### Dam Sen Sub-branch

87 Ong Ich Khiem, Ward 10, District 11  
Phone: 08. 3963 7071 Fax: 08. 3963 7072

### Go Vap Sub-branch

308A Quang Trung, Ward 11, Go Vap District  
Phone: 08. 3921 0375 Fax: 08. 3921 0376

### Ngo Gia Tu Sub-branch

297 Ngo Gia Tu, Ward 3, District 10  
Phone: 08. 3833 8361 Fax: 08. 3833 8360

### Nguyen Thi Thap Sub-branch

269 Nguyen Thi Thap, Tan Phu Ward, District 7  
Phone: 08. 3775 2004 Fax: 08. 3775 1844

### District 12 Sub-branch

340A/2 Nguyen Anh Thu, Trung My Tay Ward, District 12  
Phone: 08. 3718 5557 Fax: 08. 3718 5558

### Thu Duc Sub-branch

15-17 Vo Van Ngan, Linh Chieu Ward, Thu Duc District  
Phone: 08. 3720 5623 Fax: 08. 3720 5627

### Tan Binh Sub-branch

197-199 Ly Thuong Kiet, Ward 6, Tan Binh District  
Phone: 08. 3866 9454 Fax: 08. 3866 9466

### Tan Son Nhi Sub-branch

01 Area A5, Tan Son Nhi, Tan Quy Ward, Tan Phu District  
Phone: 08. 3810 3947 Fax: 08. 3810 3931

### Tung Thien Vuong Sub-branch

453 Tung Thien Vuong, Ward 12, District 8  
Phone: 08. 3951 6447 Fax: 08. 3951 6448

## Long An Branch

80 Hung Vuong, Ward 2, Tan An City, Long An Province  
Phone: 072. 356 7072 Fax: 072. 356 7071

## Tien Giang Branch

238-239-240 Ap Bac, Ward 5, My Tho City, Tien Giang Province  
Phone: 073. 397 2222 Fax: 073. 388 8822

## Ben Tre Branch

517 Dong Khoi Avenue, Phu Khuong Ward, Ben Tre Town  
Phone: 075. 356 1268 Fax: 075. 356 1269

### Binh Dai Sub-branch

19/C1 Residential Area 3, Binh Dai Town  
Phone: 075. 374 2555 Fax: 075. 374 2666

### Ba Tri Sub-branch

5A Phan Ngoc Tong, Ba Tri Town  
Phone: 075. 376 3887 Fax: 075. 376 2847

### Mo Cay Nam Sub-branch

Residential Area 7, Mo Cay Town, Mo Cay Nam District  
Phone: 075. 366 2888 Fax: 075. 366 3888

## Vinh Long Branch

27/1A Pham Thai Buong, Ward 4, Vinh Long City, Vinh Long Province  
Phone: 070. 385 3338 Fax: 070. 385 3336

### Binh Minh Sub-branch

5744 Ngo Quyen, Cai Von Town, Binh Minh District  
Phone: 070. 374 1737 Fax: 070. 374 1736

## Tra Vinh Branch

143 Le Loi, Ward 1, Tra Vinh City, Tra Vinh Province  
Phone: 074. 385 3999 Fax: 074. 385 8456

### Duyen Hai Sub-branch

11 Row 13, Plot 3, Cluster 1, Duyen Hai Town, Duyen Hai District  
Phone: 074. 383 3111 Fax: 074. 383 3969

### Tieu Can Sub-branch

10 30/4 Street, Tieu Can Town, Tieu Can District  
Phone: 074. 361 4555 Phone: 074. 361 4123

### Cang Long Sub-branch

11 National Road 53, NOGD Area, Cang Long District  
Phone: 074. 388 5777 Phone: 074.388 5100

## Can Tho Branch

6A Hoa Binh Avenue, An Cu Ward, Ninh Kieu Dist., Can Tho City  
Phone: 0710. 381 7115 Fax: 0710. 381 7114

### Binh Thuy Sub-branch

23A CMT8, An Thoi Ward, Binh Thuy District  
Phone: 0710. 388 1841 Fax: 0710. 388 1840

### Cai Rang Sub-branch

163/4A National Road 1, Le Binh Ward, Cai Rang District  
Phone: 0710. 391 0993 Fax: 0710. 391 0994

### Thot Not Sub-branch

477 Group 24, Thot Not Town, Thot Not District  
Phone: 0710. 361 2100 Fax: 0710. 361 2102

### O Mon Sub-branch

969B/6 Area 4, Chau Van Liem Ward, O Mon District  
Phone: 0710. 366 5657 Fax: 0710. 366 5660

### Vinh Thanh Sub-branch

1311 National Road 80, Vinh Thanh Town, Vinh Thanh District  
Phone: 0710. 364 1992 Fax: 0710. 364 1991

## Hau Giang Branch

38 Ly Tu Trong, Ward 3, Vi Thanh Town, Hau Giang Province  
Phone: 0711. 358 2277 Fax: 0711. 358 2278

### Long My Sub-branch

140 30/4 Street, Long My District  
Phone: 0711. 351 1868 Fax: 0711. 351 1444

### Phung Hiep Sub-branch

66 National Road 61, Tan Binh Commune, Phung Hiep District  
Phone: 0711. 393 6678 Fax: 0711. 393 6777

## Soc Trang Branch

179 Tran Hung Dao, Ward 3, Soc Trang City, Soc Trang Province  
Phone: 079. 364 5668 Fax: 079. 382 0666

## Dong Thap Branch

70 Nguyen Hue, Ward 2, Cao Lanh City, Dong Thap Province  
Phone: 067. 387 6401 Fax: 067. 387 6400

### Hong Ngu Sub-branch

88 Hung Vuong, Hong Ngu District  
Phone: 067. 356 3801 Fax: 067. 356 3800

### Sa Dec Sub-branch

09 Tran Hung Dao, Ward 2, Sa Dec Town  
Phone: 067. 377 5555 Fax: 067. 377 5556

## An Giang Branch

43 Ly Thai To, My Long Ward, Long Xuyen City, An Giang Province  
Phone: 076. 394 0945 Fax: 076. 394 0944

### Chau Doc Sub-branch

54 Nguyen Van Thoai, Chau Phu A Ward, Chau Doc Town  
Phone: 076. 356 6337 Fax: 076. 356 6336

### Tan Chau Sub-branch

12 Nguyen Van Linh, Long Thanh Ward, Tan Chau District  
Phone: 076. 359 6027 Fax: 076. 359 6026

### Thoai Son Sub-branch

44 Le Hong Phong, Nui Sap Town, Thoai Son District  
Phone: 076. 625 9149 Fax: 076. 625 9147

## Bac Lieu Branch

133A/3 National Road 1A, Cluster 2, Ward 7, Bac Lieu Town  
Phone: 0781. 395 8862 Fax: 0781. 395 8864

### Hong Dan Sub-branch

6D, Hong Dan Trade Center, Ngan Dua Town, Hong Dan District  
Phone: 0781. 356 0866 Fax: 0781. 56 0864

### Ho Phong Sub-branch

250 National Road 1A, Ho Phong Town, Gia Rai District  
Phone: 0781. 367 2636 Fax: 0781. 367 2637

### Phuoc Long Sub-branch

Noi O Hamlet, Phuoc Long Town  
Phone: 0781. 358 1626 Fax: 0781. 358 1627

## Ca Mau Branch

26-28 Phan Ngoc Hien, Ward 4, Ca Mau City, Ca Mau Province  
Phone: 0780. 359 5999 Fax: 0780. 359 9777

## Rach Gia Branch

44 Pham Hong Thai, Vinh Thanh Van Ward, Rach Gia City  
Phone: 077. 386 9950 Fax: 077. 387 1171

### An Bien Sub-branch

60 National Road 63, Area III, An Bien District  
Phone: 077. 351 0858 Fax: 077. 351 0860

### Ben Nhut Sub-branch

Ben Nhut Crossroad, Long Thanh Commune, Giong Rieng District  
Phone: 077. 382 2690 Fax: 077. 382 2896

### Go Quao Sub-branch

Phuoc Hung 1 Hamlet, Go Quao District  
Phone: 077. 366 0977 Fax: 077. 366 0978

### Ha Tien Sub-branch

171 Mac Thien Tich, Binh San Ward, Ha Tien Town  
Phone: 077. 395 2810 Fax: 077. 395 2852

### Hon Dat Sub-branch

32 Group 8, Tri Ton Hamlet, Hon Dat District  
Phone: 077. 378 6898 Fax: 077. 378 6989

### Kinh 8 Sub-branch

277 Dong Phuoc Hamlet, Tan Hiep District  
Phone: 077. 373 0900 Fax: 077. 373 1506

### Rach Soi Sub-branch

1A Cach Mang Thang Tam, Rach Gia City  
Phone: 077. 391 2468 Fax: 077. 391 7574

### Sub-branch No.2

Kinh B Market Residential Area, Tan Hiep District  
Phone: 077. 371 7273 Fax: 077. 371 7274

### Sub-branch No.3

Noi O Area, Giong Rieng District  
Phone: 077. 382 1476 Fax: 077. 363 0010

### Sub-branch No.4

349 National Road 80, Nga Ba Street, Kien Luong District  
Phone: 077. 385 6368 Fax: 077. 375 5373

### Tan Hiep Sub-branch

120 Cluster A, Tan Hiep District  
Phone: 077. 372 7268 Fax: 077. 372 7299

### Tan Thanh Sub-branch

Cay Duong Residential Area, Tan Thanh Commune, Tan Hiep Dist.  
Phone: 077. 373 7148 Fax: 077. 373 7149

### Vinh Thuan Sub-branch

942 Vinh Phuoc 2, Vinh Thuan Town  
Phone: 077. 358 0460 Fax: 077. 358 0498

### My Lam Sub-branch

421 Tan Dien, My Lam Commune, Hon Dat District  
Phone: 077. 394 5599 Fax: 077. 394 5598

## Phu Quoc Branch

139 30/4 Street, Duong Dong Town, Phu Quoc District  
Phone: 077. 384 8621 Fax: 077. 398 3279

### An Thoi Sub-branch

Residential Area 3, An Thoi Town, Phu Quoc District  
Phone: 077. 399 9993 Fax: 077. 399 9994



KIENLONGBANK

**NGÂN HÀNG TMCP KIẾN LONG**

44 Phạm Hồng Thái, Rạch Giá, Kiên Giang

ĐT : (84.77) 386 9950

Fax : (84.77) 387 1171

Email: [kienlong@kienlongbank.vn](mailto:kienlong@kienlongbank.vn)

**KIENLONG COMMERCIAL JOINT - STOCK BANK**

44 Phạm Hồng Thái St., Rạch Giá City, Kiên Giang Province

Tel : (84.77) 386 9950

Fax : (84.77) 387 1171

Email: [kienlong@kienlongbank.vn](mailto:kienlong@kienlongbank.vn)